

# Ngôn ngữ chữ viết Chăm trên đường thoái hóa

BBT Harak Champaka

Tác phẩm *Lịch sử ngôn ngữ và chữ viết Chăm* là kỷ yếu hội thảo tổ chức vào ngày 21-22 tháng 9 năm 2006 tại Kuala Lumpur do Ecole française d'Extrême-Orient & Tokyo University of Foreign Studies xuất bản tại Kuala Lumpur, 2007 dưới dạng CD. Tác phẩm được chia làm 3 phần: Dẫn văn khai mạc của Ts. Adi Taha (Tổng Giám Đốc



Cục Bảo Tàng Mã Lai); Lời mở đầu của Pgs. Ts. Po Dharma (Chủ nhiệm chương trình hội thảo) và Bài kỷ yếu, tức là nội dung chính bao gồm các bài tham luận của các tác giả.

Lần đầu tiên trong lịch sử, vấn đề ngôn ngữ chữ viết

Chăm được đặt ra trong ngày hội thảo quốc tế mang chủ đề «Bảo tồn và phát triển văn hóa phi vật chất của dân tộc thiểu số ở Việt Nam» do UNESCO tổ chức tại Hà Nội và Huế từ ngày 15 đến 24 tháng 3 năm 1994. Nhân dịp này, Ts. Po Dharma, đại biểu của hội thảo cho rằng chữ viết Chăm được xem như là di sản văn hóa thiêng liêng của dân tộc này, nhưng ngày nay đang đi vào con đường thoái hóa. Vì sau năm 1978 Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm (BBSSCC) quyết định cải biến một số yếu tố chữ viết Chăm để đưa vào sách giáo trình giảng dạy con em người Chăm trong các trường tiểu học. Điều đó đã làm đảo lộn cả một hệ thống ngôn ngữ chữ viết truyền thống của dân tộc Chăm mà các

bậc tu sĩ, bô lão và trí thức Chăm đang sử dụng hôm nay. Thế là chữ Chăm cải biên của BBSSCC đã trở thành đề tài mà các nhà khoa học thường đưa ra để bàn bạc trong các hội thảo liên quan đến văn hóa Chăm.

Để giải quyết vấn đề này, Ts. Po Dharma thuộc Viện Viễn Đông Bác Cổ Pháp đặc trách về chương trình bảo tồn và phát triển lịch sử và nền văn minh Champa tại Pháp tổ chức phiên họp mặt tại Kuala Lumpur (Mã Lai) vào năm 2001 với ông Nguyễn Văn Tỷ, trưởng ban BBSSCC, đại diện cho trường phái cải biên ngôn ngữ chữ viết Chăm và ông Thành Phú Bá, trí thức Chăm, một người không đồng tình với chữ Chăm cải biên của BBSSCC. Kết quả cuộc họp mặt là Nguyễn Văn Tỷ đã công nhận sự sai lầm trong sách giáo trình giảng dạy tiếng Chăm, nhưng ông không đủ cơ hội để chỉnh lý sự sai lầm này, vì ông ta sắp về hưu.

Năm 2002, Ts. Po Dharma tổ chức một phiên họp mặt khác cũng tại Kuala Lumpur với Lộ Minh Trại tức là trưởng ban BBSSCC vừa nhậm chức và ông Đàng Năng Qua, một trí thức Chăm không đồng tình với chữ Chăm cải biên của BBSSCC để thảo luận vấn đề lần thứ hai. Trong buổi họp mặt này, Lộ Minh Trại cũng công nhận có sự sai lầm trong sách giáo trình giảng dạy tiếng Chăm và tuyên bố sẽ tìm giải pháp để chỉnh đốn lại sách giáo trình này nhưng đến hôm nay không có kết quả nào.

Năm 2006, hội thảo quốc tế mang chủ đề «Văn hóa chữ viết ở khu vực lục địa của Đông Nam Á lục địa» (Written Cultures in Mainland Southeast Asia) tổ chức tại Osaka, Nhật Bản vào ngày 3-4 tháng 2 năm 2006, lại đưa vấn đề chữ viết Chăm của BBSSCC lên diễn đàn một lần nữa và nêu ra những nguyên nhân chính phát sinh sự sai lầm trong sách giáo trình của BBSSCC và đặt lại vấn đề một cách nghiêm túc về sự khác biệt giữa chữ Chăm cải biên của BBSSCC và chữ viết Chăm truyền thống, tức là *Akhar Thrah*, mà các bậc tu sĩ, bô lão và trí thức Chăm đang sử dụng hôm nay.

### Ngôn ngữ chữ viết Chăm trên đường thoái hóa

Sau ngày hội thảo tại Osaka, Lộ Minh Trại, trưởng ban BBSSCC đề nghị Ts. Po Dharma tìm giải pháp để tổ chức cho bằng được một hội thảo quốc tế chuyên đề về lịch sử ngôn ngữ và chữ viết Chăm. Theo Lộ Minh Trại, dựa vào kết quả của hội thảo quốc tế này, ông ta mới có đầy đủ tư liệu khoa học và bằng chứng cụ thể để trình lên nhà nước Việt Nam xin chỉnh lý lại sách giáo trình của BBSSCC nhằm đưa đến việc thống nhất lại hệ thống ngôn ngữ và chữ Chăm.

Những vấn đề mà chúng tôi vừa trình bày ở phần trên là nguyên nhân chính nhằm giải thích tại sao lại có cuộc hội thảo khoa học về ngôn ngữ và chữ viết Chăm tại Kuala Lumpur vào tháng 9 năm 2006.

\*

Một hội thảo khoa học với chủ đề “Lịch sử Ngôn ngữ và Chữ viết Chăm” được tổ chức vào ngày 21 và 22



Lễ khai mạc

tháng 9 năm 2006 tại thủ đô Kuala Lumpur bởi Trường Viễn Đông Bác Cổ Pháp (EFEO) và Đại Học Ngoại Ngữ Tokyo (Nhật Bản) với sự hợp tác của Đại Sứ Quán Pháp tại Kuala Lumpur và Cục Bảo Tàng Quốc Gia Mã Lai.

Khai mạc vào lúc 9 giờ 30 vào ngày 21-9-2006 bởi ông Dato' Ts. Adi Taha, Tổng Giám Đốc của Cục Bảo Tàng Quốc Gia Mã Lai, hội thảo này tập trung 15 chuyên viên về tiếng Chăm từ các nước trên thế giới đến tham dự như Pháp,

## Ngôn ngữ chữ viết Chăm trên đường thoái hóa

Nhật, Mã Lai, Mỹ và Việt Nam.

Hội thảo này có hai mục tiêu duy nhất, đó là:

– Nghiên cứu sự phát triển ngôn ngữ chữ viết Chăm trong quá trình lịch sử từ thế kỷ thứ 4 cho đến hôm nay.

– Đặt lại vấn đề sự chuẩn hóa chữ viết Chăm của BBSSCC vào năm 1978 và so sánh nội dung của sự chuẩn hóa này đối với nguồn gốc chữ viết Chăm truyền thống mà các bậc tu sĩ, bô lão, trí thức và nhà nghiên cứu Chăm hiện đang sử dụng.



Các đại biểu tham gia đại hội

Đây là một hội thảo quan trọng tập trung tương đối đầy đủ các thành phần tiêu biểu chuyên về ngôn ngữ và chữ viết Chăm trong đó có cán bộ của BBSSCC, chuyên viên thuộc Trung Tâm Nghiên Cứu Văn Hóa Chăm tỉnh Ninh Thuận, giảng viên Trường Đại Học Khoa Học Xã Hội và Nhân Văn (TP. Hồ Chí Minh), chuyên viên nghiên cứu ngôn ngữ của Viện Khoa Học Xã Hội Vùng Nam Bộ, chức sắc và trí thức Chăm đã từng tham gia trong chương trình giảng dạy tiếng Chăm trước năm 1975, các nhà nghiên cứu Nhật Bản, Mã Lai và Pháp cũng như chuyên viên của trung tâm EFEO tại Kuala Lumpur.

Hội thảo diễn ra trong hai ngày với các bài khảo luận được xếp tuần tự theo chương trình đã đề ra. Sau đây là nội dung chính yếu của mỗi bài khảo luận và biên bản của

hội thảo.

## 1. Ngôn ngữ chữ viết Chăm trong quá trình lịch sử

Pgs. Ts. Po Dharma  
(Trường Viễn Đông Bác Cổ Pháp-EFEO)

Bài khảo luận của Pgs. Po Dharma chủ yếu là đưa ra những dữ kiện lịch sử nhằm chứng minh nguồn gốc ngôn ngữ chữ viết Chăm được lưu hành từ thế kỷ thứ 4 cho đến hôm nay. Theo Po Dharma, ngôn ngữ chữ viết Chăm chia thành hai thời kỳ.

– Từ thế kỷ thứ 4 đến thế kỷ thứ 16, đó là thời kỳ ngôn ngữ chữ viết Chăm cổ điển được lưu truyền trên bia kí.

– Sau thế kỷ thứ 17 là thời kỳ *akhar thrah* được lưu truyền cho đến hôm nay.

Theo Pgs. Po Dharma, *akhar thrah* dùng trên bia kí Po Romé (1627-1651), *akhar thrah* viết trên hàng ngàn trang tài liệu hoàng gia Champa từ 1702 đến 1850 và *akhar thrah* còn lưu hành trong các tầng lớp tu sĩ, bô lão, trí thức Chăm hôm nay, không có sự khác biệt trên vấn đề cơ bản dù đó là qui luật chính tả hay cấu trúc ngữ pháp. Chính vì thế, *akhar thrah* Chăm phát xuất từ thời Po Romé là ngôn ngữ chữ viết **phổ thông** chứ không phải là chữ Chăm cổ điển như một số người hiểu lầm vì họ chưa lần nào thấy bóng dáng tư liệu này như thế nào.

Trong suốt hơn 4 thế kỉ lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, *akhar thrah* Chăm được xem như là ngôn ngữ chữ viết Chăm có qui luật khá ổn định. Tiếc rằng, sau năm 1978, *akhar thrah* đã bị biến đổi bởi sự cải biên do Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm (BBSSCC) đề ra. Trong công tác cải biên này, BBSSCC đã vấp phải 7 sai lầm mà những sai lầm này đã biến *akhar thrah* Chăm thành một ngôn ngữ chữ viết Chăm khác biệt với *akhar thrah* Chăm truyền thống mà các bậc tu sĩ, bô lão, trí thức và nhà nghiên cứu Chăm ở

Ngôn ngữ chữ viết Chăm trên đường thoái hóa

Việt Nam đang sử dụng hôm nay.

Bảy điểm sai lầm trong sách giáo trình của BBSSCC, đó là:

- Nói sao viết vậy
- Chế biến *paoh gak* ở âm cuối
- Xóa bỏ *dar tha* trong *craoh aw*
- Chế biến *baluw* trên *dar tha dar dua*
- Cải biến *takai kik tut takai mâk*
- Sử dụng *baluw* không có qui luật nhất định
- Không tôn trọng nghiêm túc qui luật chính tả truyền thống

Theo Pgs. Po Dharma, những lỗi lầm đã xảy ra trong giáo trình của BBSSCC phát xuất từ 9 nguyên nhân:

#### 1). Định nghĩa sai lầm về qui luật “cải tiến” chữ Chăm

Trong quá trình lịch sử, bất cứ ngôn ngữ nào trên thế giới cũng không thoát khỏi qui luật “cải tiến và chuẩn hóa”. Nhưng sự cải tiến hay chuẩn hóa lúc nào cũng phải dựa vào một qui luật ngôn ngữ truyền thống và phải dựa trên cơ sở khoa học vững chắc, nếu không sự cải tiến hay chuẩn hóa này trở thành việc **chế biến** một ngôn ngữ mới mà hậu quả không thể đo lường được.

#### 2 .Phủ nhận bản chất thiêng liêng của một ngôn ngữ

Đối với BBSSCC, *akhar thrah* không phải là di sản thiêng liêng của dân tộc Chăm lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác chỉ là một món đồ vật. Chính vì thế, BBSSCC có quyền cải biến, thêm bớt và cắt xén chữ viết Chăm cho phù hợp với cách suy nghĩ riêng tư của mình.

### 3. Áp dụng “mỗi ký hiệu chỉ có một cách đọc”

Được xếp chung cùng gia đình ngôn ngữ các dân tộc Mã Lai-Đa Đảo và có chữ viết xuất phát từ Phạn ngữ, ngôn ngữ và chữ viết Chăm là ngôn ngữ đa âm tiết cho nên không bao giờ có qui luật “mỗi ký hiệu chỉ có một cách đọc” như hệ thống tiếng Việt (ngôn ngữ đơn tiết).

### 4. Không thừa nhận “trường hợp bất qui tắc” trong ngôn ngữ Chăm

Vì không thừa nhận ngôn ngữ chữ viết Chăm có một số trường hợp **bất qui tắc** như bất cứ ngôn ngữ nào khác trên thế giới cho nên BBSSCC đã xóa hết tất cả các trường hợp bất qui tắc của tiếng Chăm để chế biến ra một hệ thống chữ viết Chăm mới khác xa với chữ *akhar thrah* truyền thống đang lưu hành trong cộng Chăm hôm nay.

### 5. Định nghĩa sai lầm về vai trò của BBSSCC

BBSSCC được cơ quan Nhà Nước Việt Nam giao phó để soạn thảo sách giáo trình giảng dạy tiếng Chăm truyền thống cho cộng đồng dân tộc Chăm. Nhưng ngược lại, BBSSCC không tôn trọng qui luật chữ viết Chăm truyền thống mà lợi dụng cơ hội này để chế biến *akhar thrah* Chăm theo quan điểm riêng tư của mình hầu đưa vào trường lớp phổ thông. Đây là việc làm không phù hợp với vai trò của BBSSCC nhằm bảo tồn và phát huy ngôn ngữ chữ viết truyền thống trong cộng đồng dân tộc Chăm.

### 6. Phong cách làm việc thiếu nghiêm túc

Vấn đề chuẩn hóa chữ viết Chăm, một hệ thống vô cùng đồ sộ lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác thì phải đòi hỏi một công trình nghiên cứu sâu đậm tập trung

các nhà chuyên môn về lịch sử ngôn ngữ chữ viết Chăm, các bậc tu sĩ, bô lão và trí thức Chăm hiện đang sử dụng *akhar thrah*. Thế mà BBSSCC đã không cần quan tâm đến vấn đề này trước khi đưa ra quyết định chuẩn hóa ngôn ngữ Chăm. Điều này đã nói lên phong cách làm việc thiếu nghiêm túc và thiếu khoa học của BBSSCC.

#### 7. Định nghĩa sai lầm về hội đồng nghiệm thu

Trên nguyên tắc, mọi công trình của BBSSCC phải đem ra phân tích và biểu quyết trước một hội đồng nghiệm thu qua các khóa hội thảo. Nhưng ai là thành viên trong hội đồng này? Chính đó mới là chìa khóa của vấn đề.

BBSSCC đã loại bỏ ý kiến các chuyên gia về ngôn ngữ chữ viết Chăm cũng như các bậc tu sĩ, bô lão, trí thức Chăm hiện đang sử dụng ngôn ngữ này trong hội đồng nghiệm thu. Điều này đã nói lên rằng mọi quyết định cải tiến ngôn ngữ chữ viết Chăm của BBSSCC là không giá trị về mặt khoa học và thực tiễn, vì hội đồng nghiệm thu của BBSSCC chỉ tập trung những người không chuyên về lịch sử ngôn ngữ chữ viết Chăm và cũng không đọc thông thạo *Akhar Thrah* Chăm truyền thống.

#### 8. Phủ nhận giá trị tinh hoa của *Akhar Thrah* truyền thống

*Akhar thrah* Chăm được lưu truyền kể từ thế kỷ thứ 17, gần hơn 4 thế kỷ qua đã trở thành chữ viết phổ thông khá ổn định về qui luật chính tả, ngữ pháp và cấu trúc hành văn. Chính vì không hiểu giá trị tinh hoa của *akhar thrah* Chăm truyền thống do bậc tiền nhân để lại mà BBSSCC đã vội vàng chuẩn hóa chữ viết Chăm truyền thống theo nhãn quan của mình, với một lí luận thô sơ là: giúp con em Chăm học và đọc nhanh chóng chữ Chăm. Trường hợp này không khác gì BBSSCC yêu cầu bỏ các dấu thanh (dấu huyền, dấu sắc, dấu hỏi, dấu ngã, dấu nặng) trong tiếng Việt để con em người Chăm cũng như các dân

tộc thiểu số khác dễ viết và dễ phát âm hơn.

#### 9. Sai lầm mục tiêu giáo dục

Mục tiêu duy nhất của sách giáo trình BBSSCC không phải dạy học sinh Chăm đọc chữ Chăm cải biên của BBSSCC mà phải đào tạo học sinh Chăm học tiếng Chăm để làm thế nào họ đọc được chữ *akhar thrah* Chăm truyền thống. Từ đó họ có thể bảo tồn và khai triển để tiếp thu những tinh hoa của kho tàng văn học *akhar thrah* Chăm còn lưu trữ trong cộng đồng để làm phong phú thêm cuộc sống của chính họ.

Một khi đã cải biên tiếng Chăm theo cách suy nghĩ riêng tư của mình, BBSSCC đã vô tình biến học sinh Chăm học tiếng Chăm của BBSSCC thành một thế hệ **vô dụng**, vì họ không đọc được văn bản tiếng Chăm mà cha mẹ họ viết hay các bậc tu sĩ, bô lão, trí thức Chăm đang sử dụng hôm nay.

Theo Pgs. Po Dharma, chủ trương cải biên chữ Chăm của BBSSCC là sai lầm mục tiêu giáo dục. Có chăng Nhà nước Việt Nam đã đầu tư một số vốn khổng lồ để giúp dân tộc Chăm xây dựng hơn 20 trường học, đào tạo hơn 261 giáo viên để giảng dạy tiếng Chăm trong 318 lớp tập trung hơn 9695 học sinh Chăm bậc tiểu học (tài liệu do BBSSCC cung cấp) được học chữ Chăm cải biên của BBSSCC để rồi 9695 học sinh Chăm này không đọc được chữ viết Chăm truyền thống của họ. Đây mới là vấn đề thực tiễn cần suy xét lại. Vì chủ trương chuẩn hóa chữ Chăm của BBSSCC hoàn toàn đi ngược lại với chính sách của Đảng và Nhà Nước nhằm bảo tồn ngôn ngữ chữ viết của các dân tộc ít người ở Việt Nam hôm nay và sự chuẩn hóa này không phù hợp với nguyện vọng của đồng bào Chăm mà người đại diện tiêu biểu cho họ là các chức sắc Ahiér-Awal, bô lão, trí thức và nhà nghiên cứu Chăm đang sử dụng *akhar thrah* truyền thống hôm nay.

Ngôn ngữ chữ viết Chăm trên đường thoái hóa

Sau cùng Pgs. Po Dharma kết luận rằng, sách giáo trình giảng dạy tiếng Chăm của BBSSCC dù thế nào đi nữa cũng là một công trình rất là lợi ích đã giúp đỡ con em Chăm có cơ hội học tiếng Chăm cơ bản trong trường lớp. Tiếc rằng, sách giáo trình này lại vấp phải 7 sai lầm đã đưa ngôn ngữ chữ viết Chăm, một di sản văn hoá thiêng liêng của dân tộc Chăm đi vào khúc quanh của lịch sử, tạo ra một loại ngôn ngữ chữ viết hoàn toàn khác hẳn với *akhar thrah* Chăm đã lưu truyền từ thế kỷ thứ 17 cho đến hôm nay.

Hy vọng BBSSCC sẽ chỉnh lý lại 7 sai lầm này trong giáo trình dạy tiếng Chăm nói trên để đưa ngôn ngữ chữ viết Chăm đúng với vị trí truyền thống của nó.

## **2. Đặc điểm chữ viết Chăm trong tư liệu hoàng gia Champa**

Fatimah Hoa  
(Chương Trình Thế Giới Mã Lai)

Fatimah Hoa, với sự hợp tác của Sử Thị Thu Trang là hai phụ nữ Chăm gốc làng Văn Lắm và Chát Thường, đã nhận trách nhiệm của Trường Viễn Đông Bác Cổ Pháp ở Kuala Lumpur để triển khai và đưa vào máy vi tính toàn diện kho tàng tư liệu hoàng gia Panduranga-Champa viết từ năm 1702 đến năm 1850.

Theo cô Fatimah Hoa, tư liệu hoàng gia này là văn kiện hành chánh chính thức của vương quốc Champa bao gồm nhiều thể loại như đơn tờ, giấy tố tụng, đơn khiếu nại, mua bán, lương bổng, phân chia gia sản, thuế má và ngân sách thu chi của nhà nước Champa thời đó. Đây là văn bản nguyên gốc tập trung hơn 6.000 trang viết bằng tay, ghi chép lại những gì đã xảy ra trong triều đình Champa-Panduranga. Mỗi văn bản của tài liệu thường mang dấu ấn của vua chúa, các cơ quan hành chánh hay chữ ký (*kung tangan*) của đương sự. Thỉnh thoảng, tài liệu này còn kèm theo một số văn bản viết bằng chữ Hán.

Đứng trên phương diện văn bản học mà phân tích, tài liệu hoàng gia Champa không phải là chữ Chăm cổ điển như một số người hiểu lầm mà là chữ viết phổ thông như *akhar thrah* Chăm hôm nay. Người Chăm biết đọc *akhar thrah* do các bậc tu sĩ, bô lão đang sử dụng có thể đọc và hiểu rất dễ dàng nội dung của tài liệu hoàng gia Champa. Trường hợp cô Fatimah Hoa là một bằng chứng cụ thể. Có chăng một số người Chăm chưa thấy văn bản này ra sao để rồi kết luận rằng tài liệu hoàng gia Champa là chữ Chăm cổ điển không nên dựa vào đó để làm giáo trình dạy chữ Chăm cho thế hệ hôm nay.

Vì là văn bản chính thức của một quốc gia, thành vậy *akhar thrah* Chăm của tài liệu hoàng gia Champa đã trở thành một ngôn ngữ chuẩn mực và tư liệu đáng tin cậy dùng làm kim chỉ nam cho ngôn ngữ và chữ viết Chăm hôm nay.

Tài liệu hoàng gia Champa tập trung hàng ngàn hồ sơ đủ loại và do hàng ngàn người biên soạn. Tuy rất được nhiều người viết, nhưng *akhar thrah* Chăm trong tài liệu này rất ổn định về chính tả và cấu trúc ngữ pháp. Kể từ đó, người ta có thể tiên đoán rằng những người sử dụng *akhar thrah* Chăm thời đó có trải qua một trường lớp chính quy hẳn hoi.

Hơn hai năm triển khai văn bản này, Fatimah Hoa đưa ra kết luận rằng *akhar thrah* Chăm truyền thống dùng trong tài liệu hoàng gia Champa có một hệ thống khá rõ ràng về qui luật chính tả, nhất là nguyên tắc sử dụng một số phụ âm, nguyên âm như sau : 1. *pak praong*, 2. *sak praong*, 3. *mâk-mak*, 4. *nâk-nak*, 5. *ngâk-ngak*, 6. *nyâk-nyak*, 7. *baluw*, 8. *dar sa-craoh ao*, 9. *takai kik tut takai mâk dalam-lingiw*, 10. *takai kêk*.

Đây là 10 trường hợp đặc biệt trong hệ thống cấu trúc chính tả của *akhar thrah* mà các bậc bô lão Chăm thường đưa ra bàn bạc và tranh cãi sôi nổi, nhưng không ai tìm ra giải pháp. Dựa vào qui tắc của 10 trường hợp đặc biệt này, các nhà nghiên cứu có thể làm sáng tỏ lại nguồn gốc lịch sử chữ viết *akhar thrah* Chăm hôm nay.

Sau cùng Fatimah Hoa khẳng định rằng trải qua hơn 6.000 trang tài liệu hoàng gia Champa, *akhar thrah* Chăm không bao giờ có *paoh gak* và *craoh aw* luôn luôn phải có *dar tha* cũng như *baluw* có qui luật riêng của nó. Thế thì sự cải biên chữ Chăm của Ban Biên Soạn Sách Chữ cần phải được cứu xét và chỉnh lý lại cho phù hợp với *akhar thrah* Chăm truyền thống dùng trong tài liệu hoàng gia Champa hay trong các văn bản mà các chức sắc Ahier-Awal và bà con Chăm đang sử dụng hôm nay.

### **3. Sự phát triển ngôn ngữ Chăm thời Dương Tấn Phát**

Lưu Quang Sang  
(Hội Bảo Tồn Văn Hóa Truyền Thống Chăm)

Xã hội Chăm thời ấy được đặt dưới sự lãnh đạo của cụ Dương Tấn Phát (1880-1964), Tri huyện An-Phước gốc làng Hiếu Lễ, Ninh Thuận, là người có đầy đủ quyền lực chi phối mọi sinh hoạt của đồng bào Chăm trên nhiều lĩnh vực như văn hóa, xã hội, tôn giáo, giáo dục. Ông ta là một nhân sĩ Chăm giỏi tiếng Hán, tiếng Việt, thông thạo tiếng Chăm và am tường sâu sắc phong tục tập quán Chăm. Vì vậy, Cụ đã nắm một vai trò chính yếu trong xã hội Chăm thời đó.

Huyện An-Phước lúc bấy giờ thực sự là một trung tâm hành chính đối với đời sống cộng đồng Chăm. Mọi công văn thời đó luôn được viết bằng *akhar thrah* Chăm. Như vậy tiếng Chăm đã trở thành ngôn ngữ hành chánh rồi. Trong đời sống cộng đồng, người Chăm biết chữ Chăm rất được trọng vọng. Họ là những người thường giúp đồng bào Chăm lập văn khế mua bán ruộng đất, nhà cửa bằng tiếng Chăm. Đôi khi văn khế cũng được viết bằng chữ Nho, nhưng bằng chữ Chăm thì thông dụng hơn. Cho nên thanh niên Chăm ở mọi thành phần xã hội, muốn tiến thân thì nhất thiết phải học ngôn ngữ chữ viết *akhar thrah* Chăm, nếu không họ chỉ là thường dân hoặc chỉ có thể đảm nhận chức vụ tầm thường

nhất ở cấp làng ấp như *klum mbien* (= Trùm, Biện).

Dưới thời cụ Dương Tấn Phát, chưa có trường lớp chính thức dạy ngôn ngữ chữ viết Chăm. Thường thì thanh niên Chăm theo học tại gia, tìm một vị trí thức nào đó, gọi là *gru* rồi theo thầy học chữ (*tuei gru magru akhar*). Khi *gru* nhận đệ tử (*anâk séh*) thì thường cho tiến hành lễ nhập môn đơn giản, có rượu trứng và trầu cau để khấn vái các vị *gru* đã khuất xin trợ lực cho việc học hành có kết quả. Thực ra, việc học chữ Chăm không khó lắm. Nếu học viên tiếp thu chậm có lẽ tại do các *gru* còn truyền dạy theo lối xưa vừa rườm rà vừa thiếu phương pháp rõ ràng.

Qua các điều trình bày trên đây, chúng ta nhận thấy rằng ngôn ngữ Chăm thời đó hội đủ điều kiện khách quan và chủ quan để làm tiền đề phát triển, một sự phát triển tự nhiên bởi tình hình văn hóa xã hội thực tiễn.

Sau cùng, Lưu Quang Sang kết luận rằng, dưới thời Tri Huyện Dương Tấn Phát «*Akhar Thrah* Chăm vẫn giữ nguyên nội dung hình thái truyền thống của nó, có nghĩa là chưa có sự sửa đổi gì dù là nhỏ nhất», một loại chữ viết Chăm truyền thống mà các bậc tu sĩ, bô lão và trí thức Chăm đang sử dụng hôm nay.

#### **4. Sự chỉnh lý Akhar Thrah Chăm qua các giai đoạn**

Thành Phú Bá

(Cựu Quản Đốc Trường Trung Học An Phước Chăm)

Dưới thời Pháp thuộc cho đến năm 1950, các công văn của chính quyền hoặc đơn từ công dân trình báo lên cấp trên đều viết bằng *akhar thrah* cổ truyền. Ở trường học từ lớp 1 đến lớp 2 có dạy chữ *akhar thrah* Chăm kèm với chương trình Pháp ngữ.

Lối dạy chữ Chăm lúc bấy giờ theo phương pháp truyền thống. Đầu tiên, thầy bắt học sinh học thuộc bảng mẫu tự *akhar thrah* bằng cách đọc đi đọc lại nhiều lần với

thanh điệu như ngâm một bài thơ. Khi chữ cái đã thuộc lòng rồi, thầy lấy tên 12 con giáp ra dạy cho học sinh đánh vần. Lối đánh vần rất lê thê, dài dòng mang âm điệu như một bài tụng thích thú.

Theo truyền thống, học sinh đánh vần thông suốt tên 12 con giáp là đã có trình độ căn bản đọc và viết được tiếng Chăm. Vì rằng tên 12 con giáp gồm gần đủ các phụ âm, nguyên âm và nhị trùng âm trong hệ thống cấu trúc *akhar thrah* Chăm truyền thống.

Sau năm 1954, chữ Pháp và chữ Chăm không còn dạy trong các trường tiểu học vùng Chăm nữa. Năm 1963 đánh dấu sự sụp đổ của chế độ Ngô Đình Diệm. Nhân dân Chăm gửi kiến nghị lên chính phủ mới xin dạy chữ Chăm kèm với chương trình Việt ngữ. Tháng 8 năm 1964, Bộ Giáo Dục Việt Nam Cộng hòa chấp thuận cho dạy mỗi tuần 3 tiết chữ Chăm trong các trường tiểu học.

Vào dịp nghỉ hè năm đó, Ty Tiểu Học Ninh Thuận triệu tập hơn 30 giáo viên Chăm về tại thị xã Phan Rang lập thành Ban Soạn Thảo Giáo Trình Dạy Chữ Chăm cho niên học đầu tiên 1964-1965. Ban Soạn Thảo Giáo Trình do Thiên Sanh Cảnh làm trưởng ban, Lâm gia Tịnh làm phó ban và Thành Phú Bá làm thư ký. Sau một tháng làm việc khẩn trương, Ban Soạn Thảo Giáo Trình đã hoàn tất biên soạn bộ sách giáo khoa tiếng Chăm từ lớp 1 đến lớp 3

Trước khi biên soạn sách, Ban Soạn Thảo Giáo Trình Dạy Chữ Chăm đã tổ chức một buổi hội thảo tại quận An Phước. Sau phiên họp, hội thảo đã chấp nhận chuẩn hóa “nét viết” của 5 phụ âm quá gần gũi với nhau mà thôi, đó là: Chữ Kha và Nya; Chữ La và Ga ; Chữ Ba và Dha ; Chữ Pa praong và Da ; Chữ Sa praong và Pa .

Về dấu âm, hội thảo chỉ chỉnh lý âm “Im” bằng ký hiệu *tut takai māk lingiw*. Thí dụ *nyim* “mượn”, *dalim* “trái lựu”, v.v.

Ở đây cũng cần nói rõ, trong lần chỉnh lý đầu tiên này vào năm 1964, Ban Soạn Thảo Giáo Trình Dạy Chữ Chăm chỉ chú ý đến việc điều chỉnh “nét viết” của 5 phụ

âm cho dễ phân biệt mà thôi. Còn việc cấu trúc âm vần chữ Chăm, qui luật chính tả, Ban Soạn Thảo Giáo Trình Dạy Chữ Chăm vẫn giữ nguyên như *akhar thrah* Chăm truyền thống.

Đến năm 1978, *akhar thrah* Chăm gặp phải sự chỉnh lý lần thứ hai bởi Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm (BBSSCC). Qua cuộc chỉnh lý này, BBSSCC đã cải biến hay thêm bớt một số ký hiệu trong chữ viết *akhar thrah* dựa trên lý thuyết là để con em Chăm học dễ dàng hơn. Chính vì thế, *akhar thrah* cải tiến của BBSSCC đã đưa đến sự tranh cãi trong cộng đồng Chăm. Một số người thì ủng hộ sự cải biên của BBSSCC. Ngược lại, các bậc tu sĩ, bô lão, trí thức và nhà nghiên cứu Chăm không chấp nhận sự cải biến chữ Chăm của BBSSCC. Vì họ không muốn thay đổi qui luật cũ của *akhar thrah* Chăm đã có từ lâu đời và họ vẫn tiếp tục sử dụng *akhar thrah* truyền thống trong cuộc sống hàng ngày của họ.

Theo Thành Phú Bá, công trình chỉnh lý *akhar thrah* truyền thống của BBSSCC được đánh giá là hợp lý để giúp cho học sinh học chữ Chăm nhanh chóng và dễ dàng. Nhưng tiếc thay, trong cuộc chỉnh lý này, BBSSCC không tôn trọng một số qui luật của hệ thống chữ viết Chăm, đó là xóa bỏ các trường hợp bất qui tắc của *akhar thrah* Chăm mà người học phải chấp nhận học thuộc lòng để thay vào đó những ký hiệu “mới” không liên hệ gì đến nguồn gốc lịch sử lâu đời của chữ viết Chăm. Chính vì thế, những con em Chăm học *akhar thrah* cải tiến của BBSSCC không đọc được văn bản *akhar thrah* do các bậc tu sĩ, bô lão, trí thức và cha mẹ của họ đang sử dụng hôm nay.

Như một quy luật tất yếu, nếu không tiếp cận được với ngôn ngữ chữ viết của dân tộc thì giới trẻ học chữ Chăm cải tiến của BBSSCC sẽ không còn tiếp thu di sản văn hóa vô cùng quý báu do bậc tiền nhân Chăm để lại.

## 5. Ngôn ngữ chữ viết dùng trong cộng đồng chức sắc Chăm Ahiér

Quảng Văn Đại  
(Chức sắc Chăm Ahiér)

Nói đến di sản văn hóa, thì phải nói đến *akhar thrah* Chăm mà các thành phần chức sắc cũng như số bộ lão hiện còn lưu giữ và truyền đạt cho đến ngày hôm nay.

Dân tộc Chăm không có trường để dạy chữ Chăm. Thành vậy, các chức sắc Ahiér muốn biết chữ Chăm thì phải tự tìm thầy để học. Nhưng ông thầy chỉ nhận vài người thật tin cậy hoặc con cháu trong nhà. Đầu tiên thầy cho học thuộc lòng toàn bộ *inâ akhar* (chữ cái) cũng như các dấu và tập viết. Sau đó, thầy cho tập đánh vần 12 con giáp. Khi đã thuộc cách đánh vần 12 con giáp rồi, thì thầy chỉ cho đọc và học thuộc lòng vài câu trong bài *ariya* ngắn. Tiếp theo thầy cho đọc một vài trang *ariya*, rồi đọc hết một bài *ariya* này thật nhiều lần.

Riêng về tu sĩ Basaih, thì qui luật học chữ Chăm có phần khác biệt hơn. Theo Quảng Văn Đại, một tu sĩ muốn lên chức Basaih thì phải thi hành lễ tục gọi là «lễ học chữ Chăm» trong lễ tục *ndung akaok basaih*. Đây là một nghi thức do Po Adhia làm chủ lễ. Sau khi các nghi thức cắt áo, *ricaov hacih rup*, mặc y phục, *pa-mbuak akaok* (bịt đầu) xong, phần tiếp theo là nghi thức học chữ Chăm.

Trong nghi lễ này, Po Adhia dùng phấn viết toàn bộ *ina akhar* (chữ cái) lên bảng đen, rồi cầm *gai* (cây que) chỉ lên từng *inâ akhar* (chữ cái) và phát âm từng chữ một. Sau đó ông *Basaih ndung akaok* lập theo 3 lần. Sau phần học chữ Chăm trong lễ tục theo phong tục thì ban đêm *Basaih ndung akaok* thường đến nhà Po Gru để tiếp tục học chữ Chăm mà cách học hoàn toàn dựa vào hệ thống cổ truyền đã nói ở trên.

Theo Quảng Văn Đại, các bậc tu sĩ luôn luôn xem *akhar thrah* Chăm là một di sản tinh thần, một phương tiện

thiên liêng để nối liền giữa chức sắc và thần linh. Chính vì thế, họ không bao giờ chấp nhận sửa đổi *akhar thrah* Chăm đã truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. Vì *akhar thrah* Chăm là một di sản tâm linh. Thành vậy các bậc tu sĩ không bao giờ chấp nhận qui luật nói sao viết vậy trong *akhar thrah* Chăm; bỏ *dar tha* trong nhị trùng âm *craoh aw*; dùng *paoh gak* cho âm cuối như BBSSCC đã cải biến trong sách giáo trình dạy chữ Chăm cho con em Chăm hôm nay.

## 6. Ngôn ngữ chữ viết dùng trong cộng đồng Chăm Awal

Ts. Thành Phần  
(Đại Học Khoa Học Xã Hội và Nhân Văn  
TP. Hồ Chí Minh)

Cộng đồng người Chăm Awal là một trong những nhóm cộng đồng địa phương của tộc người Chăm hiện đang sinh sống tại Việt Nam ngày nay. Họ còn lưu giữ khá nhiều di sản văn hoá truyền thống mà tiêu biểu rõ nét nhất là những văn bản viết tay bằng văn tự *akhar thrah* còn gọi là chữ viết Chăm truyền thống.

Theo Ts. Thanh Phần, *akhar thrah* là chữ viết phổ thông mà người Chăm Awal vẫn còn sử dụng trong nhiều trường hợp như :

- Sao chép lại những tác phẩm văn
- Ghi chép các nghi lễ cổ truyền
- Sử dụng để viết thư cho người thân đã quá cố trong các *ndam padhi*
- Sử dụng để viết các đoạn đầu của Kinh Koran hoặc giải thích ý nghĩa kinh kệ
- Dùng *akhar thrah* để phiên âm Kinh Koran viết bằng *akhar bani* (chữ A Rập).
- Sử dụng trong văn bản hành chánh như làm biên bản hội họp, làm giấy vay mượn tiền, v.v. trước năm 1975.

Từ xưa đến nay, chủ nhân bảo tồn và phát triển ngôn ngữ chữ viết Chăm *akhar thrah* trong cộng đồng người Chăm Awal chủ yếu thuộc các giới chức sắc tầng lữ *acar*, *maduen*, *gru urang* và các giới bô lão. Chính vì *akhar thrah* là công cụ rất quan trọng trong việc giữ gìn, bảo tồn những tri thức truyền thống văn hoá và tín ngưỡng của dân tộc, cho nên những gì liên quan đến chữ viết, mực viết, giấy viết, đóng giấy, đóng bì và đóng tập sách của *akhar thrah*, họ đều thực hiện rất cẩn thận, kỹ lưỡng và xem đây là bảo vật quý giá và linh thiêng.

Dù cho là giới tầng lữ *acar*, *maduen*, *gru urang* hay giới bô lão (gọi chung là *gru*) cho đến nay vẫn truyền dạy *akhar thrah* Chăm truyền thống cho thế hệ sau theo phương pháp cổ truyền. Về qui luật của hệ thống chữ viết, nguyên tắc đầu tiên là thầy giáo luôn luôn căn dặn học sinh rằng *akhar thrah* Chăm có một số trường hợp bất qui tắc buộc phải học thuộc lòng. Vì vậy, khi viết *akhar thrah* không được viết tùy tiện mà phải theo một khuôn mẫu nhất định. Do đó, trong khi giảng dạy, thầy giáo luôn luôn nhấn mạnh bốn điều quan trọng nhất sau đây:

- Khi viết *craoh aw* không được bỏ quên *dar tha*
- *Akhar thrah* không có *paoh gak*
- Khi viết chữ Po, phải dùng *pak praong*
- Phải viết *akhar thrah* theo đúng chính tả đã qui định trong văn bản *ariya*, *paoh catuei*, v.v.

Cũng nhờ tôn trọng 4 qui luật này mà hệ thống chữ viết *akhar thrah* trong cộng đồng Chăm Awal cho đến nay vẫn còn tuân thủ qui luật chính tả theo lối viết truyền thống một cách nghiêm ngặt, hoàn toàn khác biệt với chữ viết Chăm cải biên của BBSSCC.

## **7. Sự hình thành của Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm tỉnh Ninh Thuận**

Nguyễn Văn Tỷ  
(Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm)

Chính sách dân tộc của Đảng CSVN rất ưu ái đối với các dân tộc thiểu số nhằm mục đích nâng cao dân trí, cải tiến dân sinh của họ. Riêng về ngành giáo dục, chương trình phát huy tiếng nói, chữ viết của các dân tộc thiểu số là một trong những vấn đề lớn thuộc chính sách dân tộc của Đảng và Nhà Nước. Hiến pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cũng có qui định ở điều 5: “Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói chữ viết giữ gìn và phát huy những phong tục tập quán và văn hóa tốt đẹp của mình”. Như vậy, chủ trương đưa chữ Chăm vào trường phổ thông để giảng dạy cho học sinh Chăm là đúng đắn và phù hợp với chính sách của Đảng và nguyện vọng của đồng bào dân tộc Chăm.

Sau giải phóng 1975, thường vụ tỉnh uỷ Thuận Hải (cũ), vì nghĩ đến việc thực hiện chính sách ngôn ngữ chữ viết dân tộc thiểu số của Đảng. Qua quyết định số 104/QĐUB ngày 23/5/1978 của UBND tỉnh Thuận Hải (cũ), Ban biên soạn sách Chăm được thành lập và được giao nhiệm vụ thực hiện việc biên soạn sách giáo khoa, chỉ đạo dạy học tiếng Chăm cho các con em Chăm và triển khai giảng dạy các lớp bổ túc văn hóa trong dân.

Để thực hiện tốt chủ trương trên, tỉnh Thuận Hải đã hình thành khung làm việc của BBSSCC với 18 chuyên viên biên chế chia làm 2 tổ: tổ chuyên môn phụ trách nghiên cứu và biên soạn bộ sách giáo khoa và tổ hành chánh quản trị. Vào năm 1990, biên chế cán bộ bị co lại, chỉ còn lại 12 người. Và hiện nay cả hai tổ chỉ còn 6 cán bộ biên chế và 1 cán bộ hợp đồng.

Sau ngày miền nam giải phóng, tỉnh Thuận Hải (cũ) là tỉnh đầu tiên đã thực hiện chính sách ngôn ngữ chữ viết

của Đảng và đã phát huy tác dụng một cách tốt đẹp. Từ 2 lớp học thí điểm với 82 học sinh và 2 giáo viên vào 1978, hiện nay chỉ nói riêng ở tỉnh Ninh Thuận có tất cả là 344 lớp tiểu học với 8804 học sinh Chăm và 69 giáo viên dạy chuyên.

### **8. Sự cải tiến về cách viết chữ Chăm của Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm tỉnh Ninh Thuận**

Lộ Minh Trại  
(Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm)

Sau những biến cố lịch sử, *akhar thrah* có nhiều thay đổi, có lúc tưởng chừng sẽ bị mất đi vĩnh viễn. Một trong những lí do rất đơn giản, đó là số người Chăm không biết chữ Chăm càng ngày càng tăng trưởng thêm. Hiện tượng này kéo dài mãi cho đến khi Ban biên soạn sách chữ Chăm (BBSSCC) được thành lập vào năm 1978.

Theo Lộ Minh Trại, sự hình thành BBSSCC là bước ngoặt mới về việc chuẩn hoá tiếng Chăm một cách hợp lý, có tổ chức dưới danh nghĩa của một cơ quan chuyên môn Nhà nước. Chữ Chăm dần dần được BBSSCC hệ thống hóa, chuẩn hoá và đi đến thống nhất một số vấn đề rất cơ bản về chữ cái Chăm, về âm vần. Từ đó Lộ Minh Trại kết luận rằng, chữ Chăm của BBSSCC về cơ bản là một ngôn ngữ chữ viết «ổn định».

Nhìn về nội dung, bài khảo luận của Lộ Minh Trại là bài viết hoàn toàn dựa trên cơ sở cải biến chữ Chăm do BBSSCC đề xuất vào năm 1978. Bài này có một điểm chính yếu đó tưởng chừng lại tại sao BBSSCC phải cải tiến cách viết chữ Chăm.

Theo BBSSCC, chữ viết của một ngôn ngữ phải đảm bảo hai yêu cầu cơ bản : Sự thống nhất và sự hợp lý trong cách viết. Chính vì thế, BBSSCC nhận thấy phải cải tiến một số âm vần bất hợp lý dựa vào qui luật sau đây.

### Ngôn ngữ chữ viết Chăm trên đường thoái hóa

- Nguyên tắc ngữ âm học : Một ký hiệu chỉ có một cách đọc, nghĩa là viết giống nhau thì phát âm như nhau.
- Tính cách thống nhất : Một chữ viết tuy không hợp lý nhưng viết thống nhất chắc chắn tốt hơn là chữ viết hợp lý nhưng không thống nhất.
- Tính cách thuận lợi : Chữ viết do con người đặt ra một cách có ý thức cho nên chuẩn về chữ viết thường do con người chuẩn một cách có ý thức.
- Phát âm chuẩn làm các căn cứ cho chính tả là dựa trên cơ sở phát âm của đồng bào Chăm vùng Thuận hải cũ (Ninh Thuận và Bình Thuận).
- Phải tôn trọng đặc điểm tiếng và chữ Chăm, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển của nó. Qui tắc cách viết càng đơn giản càng tốt.

Dựa vào trên 5 vấn đề trên, BBSSCC đưa ra quyết định cải tiến *akhar thrah* Chăm bằng cách chế biến *paoh gak* ở hậu tố, bỏ *dar tha* trong *craoh aw*, thêm *baluw* vào *dar tha dar dua*, v.v.

Đứng trên phương diện logic giảng dạy, Lộ Minh Trại cho rằng sự cải biến của BBSSCC rất là khoa học, đã đưa chữ viết Chăm đến qui luật ổn định và rất thích nghi để cho con em Chăm học chữ Chăm nhanh hơn. Đa số đại biểu trong hội thảo không tán thành quan điểm này. Vì Lộ Minh Trại không đưa ra bằng chứng khoa học nào để bảo vệ quan điểm trên và cũng không nêu ra được lời giải thích nào để cho biết sự cải biến chữ Chăm của BBSSCC có phù hợp với qui luật *akhar thrah* Chăm hay không?. Vì từ lúc BBSSCC đang cải biên *akhar thrah* Chăm cho đến ngày hôm nay, các bậc tu sĩ, bô lão, trí thức và các nhà nghiên cứu Chăm ở Việt Nam vẫn tiếp tục truyền bá và sử dụng *akhar thrah* truyền thống trong cuộc sống hàng ngày của họ mà không cần đến chữ viết của BBSSCC. Bằng chứng, hàng ngàn tác phẩm trong kho tàng văn học của người Chăm còn lưu hành trong thôn xóm ngày nay là được viết bằng bằng *akhar thrah* Chăm truyền thống; tập san Tagalau của nhóm người

Chăm ở Việt Nam vẫn viết theo *akhar thrah* truyền thống; đặc biệt là Trung tâm Nghiên cứu Văn hóa Chăm Ninh Thuận, một cơ quan nhà nước Việt Nam hiện hành cũng đang bảo tồn di sản chữ viết *akhar thrah* truyền thống này.

Bài khảo luận của Lộ Minh Trại chỉ là bản báo cáo liên quan đến quan điểm riêng tư của một nhóm người trong BBSSCC về sự cải biên chữ viết Chăm, chứ không phải bài phân tích khoa học khách quan về ưu và khuyết điểm của chương trình cải biên này, hay đặt lại vấn đề một cách nghiêm túc thế nào là mục tiêu giáo dục của BBSSCC. Qua bài khảo luận này, Lộ Minh Trại chưa nhận ra những ưu khuyết trong giáo trình của BBSSCC mà nhiều đại biểu đã đóng góp ý kiến hầu phục vụ tốt hơn sự nghiệp giáo dục con em của dân tộc Chăm.

Sau cùng, Lộ Minh Trại đã chấp nhận quan điểm của đa số đại biểu đưa ra (xem biên bản của hội thảo), đó là:

– *Akhar thrah* Chăm lưu hành từ thế kỷ thứ 17 cho đến hôm nay không phải là chữ viết cổ mà là chữ viết phổ thông có qui luật rất ổn định và có hệ thống vững chắc. *Akhar thrah* Chăm không bao giờ có *paoh gak*, *craoh aw* luôn luôn phải có *dar tha* và không bao giờ có *baluw* trên *dar tha-dar dua* như BBSSCC đề nghị cải biên.

– Như bất cứ ngôn ngữ nào trên thế giới, *Akhar thrah* Chăm có quy tắc và bất qui tắc riêng mà người học phải chấp nhận. Vì đây là di sản văn hóa thiêng liêng của một dân tộc cho nên không ai có quyền sửa đổi hoặc cải biến để phục vụ quan điểm riêng tư của tổ chức mình.

## 9. Vấn đề cải biến một số chữ viết Chăm

Thuận Ngọc Liêm  
(Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm)

Để được thuận lợi trong việc giảng dạy, Thuận Ngọc Liêm cho rằng : BBSSCC đã cải biên một số chữ viết Chăm nhằm đưa ngôn ngữ chữ viết Chăm vào dạy trong nhà trường cho con em người Chăm ở bậc tiểu học từ lớp 1 đến lớp 5 không quá khó, hầu giúp các em nghe, nói đọc, viết chữ Chăm chuẩn xác hơn, thành thạo hơn.

Bài khảo luận của Thuận Ngọc Liêm tập trung 3 điểm xung quanh về

- Tại sao chữ Chăm của BBSSCC phải có *paoh gak*
- Tại sao BBSSCC chế biến qui luật mới cho *baluw*
- Trường hợp nào *craoh aw* có *dar tha* và trường hợp nào *craoh aw* không có *dar tha*

Thuận Ngọc Liêm chỉ nêu ra 3 vấn đề cải biên chữ Chăm của BBSSCC nhưng không đủ bằng chứng khoa học để chứng minh nhằm kết luận rằng lý thuyết chuẩn hóa của BBSSCC có hợp tình hợp lý hay không. Tóm lại, bài khảo luận của Thuận Ngọc Liêm chỉ là bản báo cáo liên quan đến công việc chuẩn hóa chữ viết Chăm của nhóm BBSSCC mà thôi.

Theo Thuận Ngọc Liêm, chuẩn hóa chữ Chăm theo cách của BBSSCC nhằm giúp con em Chăm học dễ dàng hơn. Đa số đại biểu không đồng tình với quan điểm này. Vì Thuận Ngọc Liêm đã quên rằng, tất cả con em Chăm từ xa xưa đến 1975 đều học được *akhar thrah* Chăm truyền thống mà không cần sự cải biên. Tại sao con em Chăm hôm nay không còn thông minh để học chữ viết truyền thống của họ. Có chăng BBSSCC đã chọn cho họ một giáo trình giảng dạy sai lầm để rồi BBSSCC lại đổ lỗi cho thế hệ con em Chăm

hiện nay là không thể tiếp thu một số trường hợp bất qui tắc trong *akhar thrah* truyền thống của họ. Đây là vấn đề chính yếu mà tác giả cần phải đặt ra và BBSSCC phải chịu trách nhiệm, chứ không nên đổ lỗi cho các em học sinh ngây thơ.

Trong phần kết luận, tác giả cho rằng, ngôn ngữ chữ viết là di sản quý báu của dân tộc mà ông cha ta đã có công gìn giữ hàng chục thế kỷ qua. Hôm nay chúng ta phải có trách nhiệm bảo vệ, gìn giữ di sản quý báu ấy bằng mọi hình thức, nhằm tránh mất mát hoặc mai một trong tương lai. Đây là phần kết luận hoàn toàn mâu thuẫn. Vì một mặt thì kêu gọi dân tộc Chăm phải có trách nhiệm bảo vệ, gìn giữ di sản quý báu của chữ viết truyền thống Chăm nhưng một mặt Thuận Văn Liêm lại hoan hô sự cải biến chữ viết Chăm của BBSSCC là đúng đắn.

#### **10. Kinh nghiệm người nước ngoài học Akhar Thrah Chăm**

Ts. Shiné Toshihiko  
(Tokyo University of Foreign Studies, Nhật Bản)

Ts. Shiné Toshihiko là nhà nghiên cứu của trường Đại Học Ngoại Ngữ Tokyo, Nhật Bản. Tác giả cho biết vào 1992 và 1993 là hai năm mà ông ta dành thời gian để học chữ Chăm với Ts. Thành Phần ở TP. Hồ Chí Minh. Mục tiêu của ông ta là học chữ Chăm để đọc được văn bản lịch sử liên quan đến giai đoạn cuối cùng của vương quốc Paduranga Champa.

Nhằm thực hiện mục tiêu này, Ts. Thành Phần đã dạy cho Shiné *akhar thrah* truyền thống, chứ không phải *akhar thrah* Chăm cải biến của BBSSCC. Khởi đầu học chữ Chăm là học các phụ âm, nguyên âm và nhị trùng âm sau đó học cách ráp vần.

Giai đoạn thứ hai là Ts. Shiné tập đọc ngay tác phẩm chữ Chăm truyền thống mang tên *sakkarai dak rai patao* (Biên Niên Sử Chăm) và dùng tự điển G. Moussay để tra nghĩa. Sau đó Shiné tiếp tục đọc các văn bản khác như *Ariya Tuen Phaow*, *Damnây Po Tang Haok*, v.v.

Nhờ học chữ Chăm theo cách học truyền thống, cho nên Ts. Shinne đã đọc được văn bản Chăm *akhar thrah* và khi đến Mã Lai để nghiên cứu tài liệu hoàng gia Champa viết bằng *akhar thrah*, Ts. Shiné tự cảm thấy rất thoải mái để đọc văn bản này mặc dù cảm thấy mình còn kém hơn so với cô Sử Thị Thu Trang, Báo Thị Hoa và anh Nicolas Weber, những người do Viện Viễn Đông Pháp đào tạo học tiếng Chăm trực tiếp tại Kuala Lumpur.

Đây cũng là vấn đề đáng đưa ra để suy nghĩ: Tại sao sinh viên học chữ Chăm ở BBSSCC không đọc thông thạo *akhar thrah* Chăm như Ts. Shinne và sinh viên do Trường Viễn Đông Bác Cổ Pháp đào tạo? Sự khác biệt này có chăng phát xuất từ phương pháp giảng dạy tiếng Chăm của BBSSCC không đạt được chất lượng cao?

### **11. Học chữ Chăm Akhar Thrah qua chương trình của Ban Biên Soạn và Trường Viễn Đông Pháp**

Sử Thị Thu Trang  
(Sinh viên Đại Học Malaya, Mã Lai)

Sử Thị Thu Trang là sinh viên du học tại Đại Học Malaya, Mã Lai trong chương trình của Trường Viễn Đông Bác Cổ Pháp (EFEO) ở Kuala Lumpur. Cô ta vừa đi học vừa làm việc bán thời gian cho Trường Viễn Đông này, đặc trách đọc và đưa vào máy vi tính những văn bản viết bằng *akhar thrah* Chăm lưu trữ trong thư viện của Cộng Hòa Pháp.

Trước khi sang Malaysia, Sử Thị Thu Trang từng là học viên học chữ Chăm qua giáo trình BBSSCC nhưng không đọc được *akhar thrah* Chăm truyền thống. Khi sang

Mã Lai du học, để đọc được văn bản Chăm *akhar thrah* trong việc sưu tầm tư liệu làm luận án, cô ta phải đăng ký học lại chữ Chăm tại Trường Viễn Đông Bác Cổ Pháp tại Kuala Lumpur. Nhân dịp hội thảo này, cô Trang trình bày lại những ưu và khuyết điểm giữa hai giáo trình trên.

### 1. Chương trình dạy tiếng Chăm của BBSSCC

Hàng năm vào hè tháng 7, BBSSCC mở lớp dạy tiếng Chăm cơ bản cho những người có nhu cầu học tiếng Chăm. Cô Trang là học sinh theo học giáo trình của lớp hè này và được bằng khen của BBSSCC là học sinh giỏi trong lớp.

Mang danh là học sinh giỏi của BBSSCC nhưng cô Trang không thể đọc nổi một văn bản chữ Chăm do gia đình cô ta viết bằng chữ Chăm truyền thống. Chính vì thế, ông nội cô ta rất buồn và nói lên một câu vừa khôi hài vừa châm biếm : «*amaik muk kei hâ, mbeng cak brah cak padai nao bac akhar Cam BBS blaoh mai puec akhar di truh o*» (Tổn tiền tổn gạo để đi học tiếng Chăm BBSSCC nhưng lại không đọc nổi một dòng tiếng Chăm truyền thống).

Cô Trang cho biết, cô không đọc được văn bản *akhar thrah* Chăm là vì BBSSCC dạy cô ta một loại chữ Chăm cải biến hoàn toàn khác với *akhar thrah* Chăm truyền thống mà các bậc tu sĩ, chức sắc, bô lão và trí thức Chăm đang sử dụng hôm nay.

### 2. Chương trình dạy tiếng Chăm của EFEO

Năm 2001, cô Trang có nhận thông tin được sang Mã Lai du học trong chương trình của Trường Viễn Đông Pháp, với điều kiện là cô ta phải biết đọc 5 trang đầu của tác phẩm văn chương *Akayet Dowa Mano*. Một lần nữa cô Trang lại thất vọng và bất lực. Nhưng vì quyết tâm đi du học, cô ta phải nhờ các cụ già dạy lại cách đọc 5 trang đầu của tác phẩm *Akayet Dowa Mano*.

Sang Mã Lai du học, cô ta cũng không đọc nổi một trang chữ Chăm khác của EFEO đưa ra. Chính vì lí do này, EEFO yêu cầu cô ta phải học lại *akhar thrah* Chăm theo hệ thống EFEO. Là một học sinh giỏi chữ Chăm của BBSSCC, cô ta trở thành một người “mù chữ” Chăm truyền thống để rồi EEFO phải đào tạo cô ta lại.

Trung tâm EFEO tại Kuala Lumpur là một viện chuyên nghiên cứu về lịch sử và nền văn minh Champa và các nước Mã Lai-Đa Đảo, trong đó có phần nghiên cứu về văn bản *akhar thrah* Chăm truyền thống. Ưu điểm của giáo trình dạy tiếng Chăm của EFEO là ở mục tiêu và phương pháp giảng dạy.

#### a. Mục tiêu

Hoàn toàn khác biệt với BBSSCC, chương trình của EFEO có một mục tiêu duy nhất là đào tạo người học chữ Chăm phải biết đọc và biết viết *akhar thrah* mà các bậc tu sĩ, chức sắc, bô lão và trí thức Chăm đang sử dụng hôm nay. Nếu đọc được *akhar thrah* này, người học có thể đọc bất cứ văn bản *akhar thrah* nào dù viết vào thế kỷ thứ 17 dưới thời Po Romé. Kinh nghiệm của cô Trang là thí dụ điển hình.

#### b. Phương pháp

Phương pháp của EFEO rất là khoa học, đơn giản và chính xác. Chỉ cần khoảng 4 tuần lễ, giáo trình của EFEO giúp học sinh có thể đọc được văn bản *akhar thrah* Chăm truyền thống. Giáo trình chia làm 6 giai đoạn như sau :

Giai đoạn 1: phát âm chữ cái. Giai đoạn 2: Học kí tự của *akhar thrah* Chăm tương đồng với ký tự Latinh. Giai đoạn 3: Học ráp vần. Giai đoạn 4: Học những trường hợp bất qui tắc trong chữ viết Chăm. Giai đoạn 5: Tập đọc văn bản viết tay như tác phẩm *Akayet Dewa Mamo, Dalukal Cei Balaok La-u*, v.v. Giai đoạn 6. Học từ vựng Chăm và qui luật chính tả trong tự điển Chăm-Việt của G. Moussay. Năm vững từ vựng Chăm trong tự điển Moussay đã giúp học sinh có cơ sở để hiểu nội dung văn bản *akhar Cham* dù là tác

phẩm văn học hay hồ sơ hành chánh, v.v.

Theo cô Trang, việc dạy chữ Chăm đòi hỏi người soạn giáo trình phải có tầm hiểu biết nhất định về lịch sử ngôn ngữ và chữ viết Chăm; phải có ý thức tôn trọng nghiêm ngặt di sản ngôn ngữ chữ viết của dân tộc Chăm, nhất là phải tôn trọng triệt để những trường hợp bất qui tắc trong ngôn ngữ này. Mọi sự cải biên, sửa chữa ngôn ngữ và chữ viết không có cơ sở khoa học sẽ đưa đến một hậu quả nghiêm trọng không những cho người soạn giáo trình mà còn cả cho cả người dạy và người học mà bản thân cô Trang là một bằng chứng.

## **12. Chung quanh vấn đề sự chỉnh lý tiếng Chăm sau 1978**

Dominique Nguyen  
(Chương Trình Thế giới Mã Lai)

Sau năm 1975, ngôn ngữ chữ viết *akhar thrah* bước vào một giai đoạn mới, đó là *akhar thrah* dùng trong giáo trình dạy tiếng Chăm của Ban biên soạn sách chữ Chăm (BBSSCC). Phải nói rằng, sách giáo trình này là công trình đồ sộ. Đây là việc làm đáng trân trọng mà không ai có quyền phủ nhận. Tuy nhiên bên cạnh đó, BBSSCC đã vấp phải một số sai lầm cơ bản về cấu trúc chữ viết tiếng Chăm mà Dominique Nguyen muốn phân tích. Bài phân tích này, Dominique Nguyen dựa trên văn bản của BBSSCC tự đưa ra với tựa đề: «Sự Cải Tiến Về Cách Viết Chữ Chăm Của Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm» ra đời vào tháng 8 năm 1995.

Trong nội dung văn bản này, BBSSCC đưa ra lý thuyết rằng:

- chữ viết của một ngôn ngữ phải đảm bảo hai yêu cầu cơ bản, đó là sự thống nhất và sự hợp lý trong cách viết.
- chuẩn hóa cách viết chữ Chăm dựa trên qui luật: một ký hiệu chỉ có một cách đọc.



Chăm đã chấp nhận hơn 4 thế kỷ qua. Chính vì thế BBSSCC không có quyền chế biến *paoh gak* và lược bỏ *dar tha* trong *craoh aw* để đưa chữ viết Chăm vào qui luật «một ký hiệu chỉ có một cách đọc» của tiếng Việt được.

Bên cạnh sai lầm về qui luật «một ký hiệu chỉ có một cách đọc», BBSSCC còn vấp phải sai lầm về phong cách làm việc không nghiêm túc hoàn toàn đi ngược lại với qui ước mà BBSSCC đã đưa ra: «sự thống nhất và sự hợp lý trong cách viết». Trong một thí dụ, BBSSCC chỉ đưa ra một câu gồm 8 từ vựng để biện minh cho qui luật chỉnh lý chữ viết Chăm của mình nhưng đã viết sai đến 3 lỗi chính tả. Sau đây là bằng chứng:

𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫  
*sa drei akaok ndem di akaok kabao akaok*  
một con cò đậu trên đầu con trâu trắng

BBSSCC đã vấp phải 3 lỗi chính tả, đó là: 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 *akaok* (con cò) phải viết đúng chính tả là 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 *kaok*, 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 *kabao* (con trâu) phải viết đúng chính tả là 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 *kabaw*, 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 *akaok* (màu trắng) phải viết đúng chính tả là 𑜏𑜢𑜤𑜂𑜫 *kaok*

Sự sai lầm trong thí dụ nêu trên đã cho thấy phong cách làm việc không nghiêm túc của BBSSCC. Chính vì thế, bà con Chăm vô cùng hoang mang và lo lắng, vì không biết số phận Ngôn ngữ và Chữ viết Chăm sẽ đưa về đâu nếu BBSSCC không kịp thời thức tỉnh.

Để biện luận cho sự chỉnh lý ngôn ngữ chữ viết Chăm, BBSSCC còn lặp đi lặp lại nhiều lần «tính khoa học» trong sách giáo trình của mình. Nếu cho rằng sách giáo trình của BBSSCC «có cấu trúc rất khoa học» thì BBSSCC không bao giờ chế biến *paoh gak* cho chữ viết Chăm, tự xóa bỏ *dar tha* trong *craoh aw* và dùng *baluw* một cách tùy tiện, để rồi biến ngôn ngữ chữ viết này thành một loại *akhar thrah* hoàn toàn mới lạ so với *akhar thrah* truyền thống mà các tu

sĩ, bô lão và trí thức Chăm đang sử dụng hôm nay. Sự cải biến này không khác gì BBSSCC yêu cầu bỏ dấu ngã trong tiếng Việt chỉ giữ lại dấu hỏi thôi, bỏ phụ âm k chỉ giữ phụ âm c (vì đọc như nhau) để cho con em Chăm học dễ dàng hơn.

Theo D. Nguyen, sự cải tiến chữ viết Chăm là một công trình quá đồ sộ và quá to lớn, đòi hỏi phương cách làm việc vô cùng nghiêm túc, tập trung những nhà chuyên gia thật sự về ngôn ngữ chữ viết Chăm và cần có sự tham gia đồng đạo các chức sắc Ahier-Awal hiện đang sử dụng *akhar thrah* này thì mới có thể đưa công trình cải tiến chữ Chăm «đảm bảo tính thống nhất và tính khoa học» mà BBSSCC đề ra. Nếu không, việc «cải tiến» tiếng Chăm của BBSSCC trở thành công tác «**chế biến**» tiếng Chăm theo cách suy nghĩ riêng tư của tổ chức này.

Cuối cùng, D. Nguyen chỉ mong rằng sự cải biến viết chữ Chăm của BBSSCC phải phù hợp và thích nghi với qui luật *akhar thrah* Chăm mà các chức sắc, bô lão và đại đa số người Chăm còn đang sử dụng hôm nay. Vì rằng ngôn ngữ chữ viết Chăm là di sản thiêng liêng của một dân tộc, cho nên BBSSCC phải tìm cách bảo tồn hơn là «cải biến» di sản này. Cải biên để con em Chăm học nhanh chóng hơn để rồi họ không đọc được chữ *akhar thrah* truyền thống của họ thì sự cải biên đó cũng là vô dụng.

Được biết, chủ trương của Đảng và Nhà nước Việt Nam đề ra là BBSSCC phải đào tạo con em Chăm để họ đọc được văn bản tiếng Chăm của cha mẹ họ viết nhằm để bảo tồn và phát huy di sản ngôn ngữ và chữ viết truyền thống của dân tộc Chăm, chứ không phải buộc BBSSCC phải «chỉnh lý», «cải tiến», «chuẩn hóa» hay «chế biến» chữ viết Chăm để mà gây ra hậu quả như hôm nay.

### 13. Akhar Thrah với việc cải tiến của Ban Biên Soạn Sách chữ Chăm

Ts. Phú Văn Hãn  
(Viện Khoa Học Xã Hội Vùng Nam Bộ)

Trước năm 1975 *akhar thrah* được dạy và học ở từng nhóm nhỏ thuộc cộng đồng Chăm tại các địa phương. Từ năm 1978, sau khi hình thành Ban biên soạn sách chữ Chăm (BBSSCC), cơ quan này có trách nhiệm biên soạn và tổ chức giảng dạy *akhar thrah* cho con em người Chăm từ lớp 1 đến lớp 5.

*Akhar thrah* Chăm vốn là di sản văn hóa độc đáo nhất trong kho tàng văn hóa dân tộc Chăm hiện nay đang có những ứng xử chưa thật phù hợp, cần được phân tích làm rõ. Chuyên luận của Ts. Phú Văn Hãn nhằm trình bày các ý kiến liên quan đến việc cải tiến *akhar thrah* của BBSSCC.

Theo Ts. Phú Văn Hãn, việc thành lập BBSSCC là một chính sách đúng đắn của Việt Nam dành cho người Chăm nhằm bảo tồn và phát huy di sản văn hóa chữ viết của dân tộc, tạo điều kiện để con em người Chăm đọc thông thạo các văn bản *akhar thrah* Chăm còn lưu lại hay thư từ *akhar thrah* mà cha mẹ của họ đang viết hôm nay. Tiếc rằng, việc cải tiến cách viết chữ Chăm của BBSSCC đã làm chệch mục tiêu bảo tồn và phát huy vốn văn hoá dân tộc, làm cho con em học giáo trình của BBSSCC không thể đọc và hiểu văn bản viết bằng *akhar thrah* do cộng đồng người Chăm đang sử dụng trong thôn xóm hôm nay.

Trước tiên, BBSSCC đặt ra nguyên tắc cho việc cải tiến *akhar thrah* dựa trên qui luật: «một ký hiệu chỉ có một cách đọc, nghĩa là viết giống nhau thì phát âm như nhau». Để áp dụng qui luật này, BBSSCC

- Lược bỏ *dar tha* trong *traoh aw*
- Chế biến *baluw* trên phụ âm có *dar tha dar dua*
- Đặt qui luật mới cho *takai kik tut takai mâk*

Ngôn ngữ chữ viết Chăm trên đường thoái hóa

- Đặt qui luật mới cho *baluw*
- Chế tạo *paoh gak* ở âm cuối
- Qui định sử dụng chữ *pak praong* và *pak asit*

Đứng trên phương diện ngôn ngữ học, Ts. Phú Văn Hãn phân tích rằng sự chỉnh lý của BBSSCC hoàn toàn không có cơ sở khoa học. *Akhar thrah* Chăm là một loại chữ viết truyền thống được đánh giá là đã ổn định từ nhiều thế kỷ trước. Việc dạy học chữ Chăm của BBSSCC hiện nay cũng không ngoài mục tiêu là duy trì vốn chữ viết Chăm truyền thống của dân tộc, đồng thời giúp con em Chăm thời nay có thể đọc và hiểu được những tác phẩm *akhar thrah* từ xưa còn lưu hành cho đến hôm nay cũng như văn bản *akhar thrah* mà các bậc tu sĩ, bô lão và trí thức Chăm đang sử dụng. Nó có giá trị không thua kém như người học chữ Việt đọc và hiểu văn bản viết bằng tiếng Việt.

Theo Ts. Phú Văn Hãn, chữ viết là kí hiệu để ghi âm tiếng nói. Và ai cũng biết, tiếng nói luôn luôn thay đổi trong không gian và thời gian – đó là qui luật tự nhiên của ngôn ngữ, nhưng chữ viết luôn luôn «**cố định**». *Akhar thrah* Chăm là chữ viết. Chính vì thế nó phải «**cố định**», có nghĩa là không ai có quyền sửa đổi mà không có một nguyên nhân chính đáng.

BBSSCC cho rằng *akhar thrah* Chăm có một số trường hợp bất qui tắc, thành vậy phải chuẩn hóa thành hệ thống, có qui tắc để con em Chăm dễ học hơn. Đây là lý luận không cơ sở khoa học và cũng không dựa vào qui luật ngôn ngữ. Cũng như bất cứ ngôn ngữ nào, cả tiếng Việt (trường hợp dấu hỏi, dấu ngã là một bằng chứng), *akhar thrah* Chăm cũng có nhiều trường hợp bất qui tắc mà toàn dân tộc Chăm chỉ biết chấp nhận và học thuộc lòng trong suốt 4 kỉ qua, không ai đề nghị sửa đổi và cũng không có ai than phiền là khó quá, là rườm rà quá. Chính vì thế người ta mới gọi *akhar thrah* này là một di sản thiêng liêng của dân tộc Chăm, cần được bảo tồn chứ không phải cải

biến nó.

Mỗi ngôn ngữ đều có những qui luật riêng đòi hỏi người biên giáo trình dạy ngôn ngữ đó phải am hiểu lịch sử ngôn ngữ và chữ viết thật sâu rộng và vững chắc. BBSSCC đã không tuân theo những quy luật ngôn ngữ nói chung, nhất là quy luật *akhar thrah* Chăm, mà chỉ say sưa cải biến và lược bỏ hay thêm bớt một số kí tự, đã làm xáo trộn hoàn toàn hệ thống *akhar thrah* của dân tộc Chăm, chia chữ viết Chăm thành hai loại: *Akhar thrah* mà hàng ngàn người Chăm như chức sắc Ahiér-Awal, bô lão Chăm đang sử dụng và *akhar thrah* cải biến của BBSSCC mà các em nhỏ học sinh đang học hôm nay.

Các ngôn ngữ đều có những qui tắc và bất qui tắc đòi hỏi người nghiên cứu phải hiểu và tìm các biện pháp giải mã để hiểu chứ không phải lược bỏ hoặc thêm bớt để dễ học như BBSSCC đã làm với *akhar thrah* của người Chăm. Bảo tồn nguyên vẹn hệ thống *akhar thrah* mà bậc tiền nhân đã để lại từ thời vua Po Romé đã hơn 4 thế kỉ qua đồng nghĩa với việc tôn trọng và bảo tồn di sản ngôn ngữ truyền thống người Chăm. Việc đó còn giúp các thế hệ tiếp theo của người Chăm có cơ hội tiếp cận thuận lợi với những tinh hoa trong kho tàng văn học của dân tộc của mình, hướng mục tiêu cuối cùng là đọc và hiểu đúng văn bản tiếng Chăm do người khác viết trong đó có kho tàng văn bản *akhar thrah* Chăm vẫn còn lưu trữ tại nhiều gia đình và làng xã Chăm từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Việc chuẩn hóa chữ viết Chăm của BBSSCC đã làm cho ngôn ngữ Chăm vốn có quy luật ổn định từ thế kỷ trước, trở thành một ngôn ngữ rắc rối, không theo một quy luật nào cả. Từ đó làm con em Chăm hay người Chăm học tiếng Chăm của BBSSCC không thể đọc được văn bản viết bằng *akhar thrah* Chăm truyền thống nữa.

Một khi không còn ai đọc được *akhar thrah* Chăm truyền thống nữa, kho tàng văn hóa Champa viết bằng *akhar thrah* có giá trị như văn học, lịch sử, tín ngưỡng, y

học, v.v, sẽ bị chôn vùi vào dĩ vãng. Thêm vào đó, BBSSCC, vì vô tình, tự hình thành một «đội ngũ Chăm mới» tập trung các người học *akhar thrah* cải biến của BBSSCC, để rồi tạo ra một khoảng cách trong cộng đồng người Chăm giữa hai thế hệ cụ già-giới trẻ, phát triển thêm mối rạn nứt giữa đội ngũ học chữ Chăm của BBSSCC và số người Chăm còn lại như các tu sĩ, bô lão và nhà nghiên cứu Chăm đang tiếp tục học và truyền bá *akhar thrah* truyền thống hiện nay. Sự lướt bớt, cải biên trong sách dạy tiếng Chăm của BBSSCC không làm giàu thêm cho ngôn ngữ và chữ viết dân tộc Chăm mà còn vô tình chôn vùi đi một di sản ngôn ngữ chữ viết *akhar thrah* truyền thống vô cùng quý báu của dân tộc Chăm.

Ts. Phú Văn Hẩn hi vọng rằng Bộ Giáo Dục và Đào Tạo sẽ có phương pháp thích hợp, có khoa học chỉ đạo, tạo điều kiện để BBSSCC nghiên cứu, tìm hiểu đầy đủ các giá trị *akhar thrah* truyền thống của người Chăm, chỉnh đốn lại những sai lệch trong giáo trình dạy tiếng Chăm này.

#### **14. Giáo trình dạy chữ Chăm và hậu quả của việc cải biên ngôn ngữ và chữ viết của BBSSCC Ninh Thuận-Việt Nam**

Sakaya

(Trung tâm Nghiên cứu Văn hoá Chăm)

Ngôn ngữ chữ viết Chăm có một quá trình lịch sử lâu đời và tồn tại đến hôm nay đã hơn 16 thế kỉ. Vào năm 1978, sự xuất hiện một loại chữ Chăm mới gọi là chữ Chăm của Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm (BBSSCC) do một nhóm nhỏ của trí thức Chăm thực hiện. Sự xuất hiện loại chữ Chăm mới này đã phân chia cộng đồng Chăm thành hai nhóm sử dụng hai loại chữ viết khác nhau và đối lập nhau : Một bộ phận giới trẻ học chữ Chăm mới của BBSSCC và một bộ phận khác là tu sĩ, chức sắc, bô lão, trí thức, nhà nghiên cứu Chăm vẫn tiếp tục sử dụng và truyền bá chữ viết

*akhar thrah* Chăm truyền thống, vì họ không chấp nhận chữ viết Chăm cải biến của BBSSCC. Đây là vấn đề thực tế, có nhiều mâu thuẫn mà đến đây vẫn còn tồn tại ở vùng Chăm, đòi hỏi các nhà nghiên cứu phải xem xét một cách khoa học để có giải pháp thoả đáng.

Ai cũng biết, sau ngày ra đời vào năm 1978, BBSSCC ở Ninh Thuận đã có nhiều đóng góp đáng kể trong phong trào dạy tiếng Chăm ở Ninh-Bình Thuận. Trong gần 30 năm tồn tại, cơ quan này đã soạn nhiều giáo trình và sách đọc thêm cho học sinh học tiếng Chăm ở bậc tiểu học (từ lớp 1-5). Tiếc rằng giáo trình BBSSCC có nhiều bất cập và khác xa với *akhar thrah* Chăm truyền thống. Sự khác biệt này có mấy vấn đề sai lầm đáng chú ý nhất như sau :

1). Giáo trình của BBSSCC không tuân thủ nghiêm ngặt chữ viết truyền thống *akhar thrah* Chăm mà lại lược bỏ một số kí tự và thêm vào một số kí tự mới. Chẳng hạn lược bỏ *dar tha* trong *craoh aw* hay chế thêm *paoh gak* vào âm cuối và chế biến qui luật *baluw* một cách tùy tiện.

2). Giáo trình càng viết thì càng sai và sai theo cấp độ lớn dần. Trong giáo trình «Tiếng Chăm lớp 5», trong bài số 1 gồm có 4 trang, khoảng 500 từ, BBSSCC đã dùng gần 300 từ hoàn toàn khác hẳn với từ vựng của *akhar thrah* Chăm truyền thống. Ví dụ: *akhar thrah* viết 𑜀𑜂𑜆𑜨 *cam* (người Chăm), BBSSCC viết thành 𑜀𑜂𑜆𑜨 *cem*; 𑜀𑜂𑜆𑜨 *puec* (nói), BBSSCC viết thành 𑜀𑜂𑜆𑜨 *poc*, v.v.

3). Vấp phải quá nhiều lỗi chính tả. Thí dụ: từ 𑜀𑜂𑜆𑜨 *asit* «nhỏ» nhưng BBSSCC viết là 𑜀𑜂𑜆𑜨 *sit* ; từ 𑜀𑜂𑜆𑜨 *kayua* «bởi vì» nhưng BBSSCC viết là 𑜀𑜂𑜆𑜨 *yua*.

4). Giáo trình viết sai nhiều về từ vựng và ngữ nghĩa của từ. Thí dụ: từ 𑜀𑜂𑜆𑜨 *uyamân*, BBSSCC cho nghĩa là *thuw phor* «biết ơn». Tiếc rằng từ này có nghĩa là «mùi vị (ngọt ngào), dịu dàng, lời cuốn, quyến rũ, hài hoà, cân đối». Cũng cần

lưu ý, *thuw phor* là hai từ vưng quá thông thường mà BBSSCC cũng viết sai chính tả. Từ này phải viết là  $\text{𑜋𑜰𑜫𑜂𑜫𑜃𑜫}$  *thau phuol*. Từ  $\text{𑜋𑜰𑜫𑜂𑜫𑜃𑜫}$  *palai pajua* «uống, nuối tiếc» nhưng BBSSCC viết là  $\text{𑜋𑜰𑜫𑜂𑜫𑜃𑜫}$  *lai jua* và cho nghĩa là «tàn sát». Từ này BBSSCC viết sai cả từ lẫn ngữ nghĩa.

5). Viết và dịch danh từ riêng một cách tùy tiện. Thí dụ: cụm danh từ «Đảng Cộng Sản Việt Nam», giáo trình BBSSCC không dịch nghĩa mà chỉ phiên ra chữ Chăm là  $\text{𑜋𑜰𑜫𑜂𑜫𑜃𑜫}$  (không biết  $\text{𑜋𑜰𑜫}$  “nda” ở đây là gì?). Tuy nhiên đến cụm danh từ «Xã hội chủ nghĩa», giáo trình BBSSCC lại dịch sang tiếng Chăm là *mul ba rapataom*. Tiếc rằng, cả trí thức người Chăm không hiểu cụm từ *mul ba rapataom* là gì. Hai cụm danh từ trên là rất trân trọng được sử dụng phổ biến ở Việt Nam thế mà BBSSCC viết và dịch rất tùy tiện và không nghiêm túc.

6). Giải thích và định nghĩa sai một số sự vật và hiện tượng trong cuộc sống. Thí dụ *radaih kabaw* «xe trâu», BBSSCC giải thích rằng: «Sở dĩ gọi là xe trâu vì thời đó người Chăm kiêng kị nuôi bò». Đây là một sự giải thích không có cơ sở khoa học. Đồng ý rằng, ngày xưa người Chăm kiêng kị nuôi bò nhưng việc này không liên quan gì chiếc xe trâu của người Chăm cả. Theo Sakaya, giải thích hoặc định nghĩa «xe trâu» như sau : «xe trâu là một loại xe dùng trâu để kéo có hai bánh làm hoàn toàn bằng gỗ, tre và dây rừng».

7). Chữ viết Chăm có qui luật chính tả khá ổn định từ lâu đời. Thành vậy, qui luật «nói sao viết vậy» không thể áp dụng vào *akhar thrah* Chăm được. Thí dụ *akhar thrah* cổ truyền viết:  $\text{𑜋𑜰𑜫𑜂𑜫𑜃𑜫}$  *panuec* (lời nói), BBSSCC viết thành  $\text{𑜋𑜰𑜫𑜂𑜫𑜃𑜫}$  *panoc*;  $\text{𑜋𑜰𑜫𑜂𑜫𑜃𑜫}$  *pabuei* (con heo), BBSSCC viết thành  $\text{𑜋𑜰𑜫𑜂𑜫𑜃𑜫}$  *pabuy*.

8). Giáo trình BBSSCC còn có cấu trúc ngữ pháp với cách sử dụng dấu câu kì quặc và phong cách hành văn xa lạ với những tác phẩm *akhar thrah*. Nội dung giáo trình được thể

hiện bằng chữ viết Chăm nhưng diễn đạt theo văn phong tiếng Việt, đa phần là dùng văn nói ngôn ngữ, chứ không sử dụng văn viết và chữ viết truyền thống của người Chăm.

9). Trong giáo trình, bên cạnh có nhiều hình ảnh minh họa đẹp, còn có một số hình ảnh ngoại lai. Việc này, tuy nhỏ nhưng rất quan trọng nếu BBSSCC vô tình không chấm dứt thay nó bằng những hình khác thì dẫn đến tác hại nghiêm trọng làm cho học sinh Chăm còn gây thơ mau chóng phai mờ hình ảnh làng xóm, quê hương thân thương, cội nguồn dân tộc và hướng cho các em quên đi văn hoá truyền thống và tự chối bỏ dân tộc mình.

Theo Sakaya, nội dung, chữ viết, từ vựng (ngữ nghĩa), cấu trúc ngữ pháp và hình ảnh minh họa là những tiêu chí quan trọng có tính chất quyết định của một giáo trình tiểu học và vì vậy nó không được quyền sai. Nhưng BBSSCC, với nhiều lí do khác nhau đã vấp phải nhiều lỗi sai khi soạn giáo trình. Chính những cái sai trên đã làm cho giáo trình của BBSSCC đi chệnh mục tiêu giáo dục và tạo ra tác dụng ngược lại : Người soạn giáo trình sai thì thầy sẽ dạy sai và học sinh cũng sẽ hiểu sai. Hậu quả sẽ kéo theo sự sai lầm cả một dân tộc và cả một thế hệ.

Cũng vì kết quả sai lầm của giáo trình BBSSCC cho nên tầng lớp học sinh, sinh viên Chăm học tiếng Chăm của BBSSCC không đọc được những tác phẩm văn chương Chăm vô cùng quý giá còn lưu lại trong các thôn ấp Chăm hay văn bản mà các bậc tu sĩ, bô lão và bà con Chăm đang viết hôm nay. Đây chính là nguyên do chính yếu mà tầng lớp trí thức bản địa, tu sĩ chức sắc Chăm Ahier-Awal không chấp nhận chữ viết của BBSSCC.

Theo Sakaya, ngôn ngữ chữ viết Chăm, đặc biệt là *akhar thrah* đã đóng góp đáng kể trong việc hình thành lịch sử và văn minh Champa. Trong quá trình phát triển lịch sử, ngôn ngữ và chữ viết này không thay đổi đáng kể cho đến 1975. Sau năm 1975, với sự cải cách của BBSSCC, *akhar*

*thrah* Chăm lại lâm vào tình trạng khủng hoảng và có nhiều vấn đề phức tạp cần đặt ra để có giải pháp thỏa đáng.

Phải nói rằng, sự cải cách của BBSSCC mặc dù có một số sai lầm, nhưng sự sai lầm này không phải là sự cố ý của BBSSCC mà do sự tác động của hoàn cảnh lịch sử, sự hạn chế về trình độ, khả năng chuyên môn của cán bộ lúc ấy. Ở góc độ này, phần nào BBSSCC vẫn có công lớn và đóng góp tích cực trong phong trào dạy và học tiếng Chăm.

Tuy nhiên, ngày nay lĩnh vực nghiên cứu Champa đã phát triển mạnh, trong đó có ngôn ngữ và chữ viết Chăm đã được các nhà nghiên cứu phần nào làm sáng tỏ. Vì vậy, giáo trình của BBSSCC cần phải được xem xét và chỉnh lí lại cho hợp lí, phù hợp với qui luật *akhar thrah* Chăm truyền thống mà các chức sắc Ahier-Awal, bô lão và bà con Chăm đang sử dụng hôm nay, có nghĩa là :

- Chữ Chăm không bao giờ có *paoh gak*
- *Craoh aw* của chữ Chăm luôn luôn có *dar tha*
- Chữ Chăm không thể áp dụng qui luật «nói sao viết vậy» được

Cuối cùng, Sakaya kết luận rằng cộng đồng người Chăm hôm nay có hai trường hợp để chọn lựa.

- Trường hợp thứ nhất. Nếu chấp nhận tiếp tục học theo giáo trình dạy chữ Chăm của BBSSCC thì khoảng 30 năm sau, không còn ai có thể đọc được những tác phẩm văn chương, lịch sử, tôn giáo, luật tục, v.v. của người Chăm đang lưu giữ và sử dụng trong cộng đồng Chăm hôm nay. Nếu như thế, toàn bộ di sản văn hoá tinh thần của Champa sụp đổ hoàn toàn. Và mọi cố gắng để bảo tồn văn bản Chăm của Trung tâm Nghiên cứu Văn hoá Chăm Ninh Thuận, của Ts. Thành Phần ở Đại học Khoa học Xã hội-Nhân văn t/p Hồ Chí Minh và các nơi trên thế giới như ở Pháp, Mỹ sẽ trở thành vô nghĩa. Cuối cùng, nhà nước Việt Nam cũng sẽ thất bại trong sự nghiệp bảo tồn di sản văn hoá Champa.

- Trường hợp thứ hai. Nếu BBSSCC chấp nhận điều chỉnh lại giáo trình dạy tiếng Chăm theo đúng *akhar thrah* Chăm truyền thống và sửa chữa một số lỗi sai cơ bản đã nêu

trên, thì chỉ cần 10 năm sau, BBSSCC sẽ tạo ra một đội ngũ lớn biết đọc và sử dụng kho tàng văn chương, lịch sử của người Chăm hiện đang lưu giữ ở vùng Chăm ngày nay. Làm được việc này, BBSSCC sẽ góp một phần to lớn của mình cùng các ban ngành khác ở địa phương Ninh Thuận cũng như nhà nước Việt Nam thực hiện thắng lợi sự nghiệp giáo dục con em dân tộc Chăm cũng như bảo tồn được di sản văn hoá Champa ở Việt Nam.

### 15. Vấn đề chữ viết Chăm ngày nay

Abd. Karim  
(Viện Bảo Tàng Thế Giới Mã Lai)

Người Chăm có một lịch sử ngôn ngữ và chữ viết từ lâu đời và có qui luật khá ổn định. Tiếc rằng, bước vào thêm của cuối thế kỷ 20, chữ viết Chăm trở thành bất ổn kể từ 1978, khi Ban Biên Soạn sách chữ Chăm (BBSSCC) được thành lập, đồng thời đề nghị sửa đổi một số vấn đề mang tính hệ thống trong ngôn ngữ chữ viết Chăm đó là:

- Gạt bỏ *takai kuak* (ua) trong một số từ,
- Chế biến *paoh gak* ở phụ âm cuối
- Loại bỏ *dar tha* trong *craoh aw*
- Tự ý thêm *baluw* vào các từ mà trước kia không hề có,
- Tự biến các âm *uei* thành *uy* hay *ui*

Theo BBSSCC, sự chuẩn hóa này dựa trên hai nguyên nhân sau đây:

- Có nhiều từ viết giống nhau nhưng lại đọc khác nhau, hay viết giống nhau nhưng nghĩa lại khác nhau.
- Qui định luật mới cho *baluw* và chế ra *paoh gak* để tạo thành âm ngắn, dài, nặng, nhẹ v.v.

Tiếc rằng, cả 2 trường hợp nêu ra đều không phải là lý do chính đáng để cải tiến chữ viết Chăm. Vì trên thực tế, hệ thống tiếng Chăm không có sai lệch. Cái sai lệch ở đây

phát xuất từ nhận định không đúng về lịch sử ngôn ngữ chữ viết Chăm của những cán bộ làm công tác trong BBSSCC mà thôi. Sự nhận định sai lệch này bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân sau đây :

- Không chấp nhận *akhar thrah* Chăm có trường hợp bất qui tắc mà người học phải chấp nhận.
- Áp dụng hệ thống phát âm tiếng Việt vào tiếng Chăm.
- Áp dụng qui luật «nói sao viết vậy»
- Không hiểu rõ quy luật của *lang kuk* Chăm
- Không quán xuyên được từ vựng và ngữ nghĩa tiếng Chăm.

Nói tóm lại, không phải tiếng Chăm truyền thống không hợp lí nên nó phải bị cải biên mà là chính những người muốn cải biên chữ Chăm không am hiểu một cách tường tận qui luật ngôn ngữ chữ viết Chăm truyền thống mà thôi. Một khi không am hiểu thâm sâu về qui luật ngôn ngữ, sự cải biên chữ viết *akhar thrah* Chăm của BBSSCC đã tạo ra sự hỗn loạn và sự bất nhất trong ngôn ngữ chữ viết Chăm hôm nay. Đồng thời nó sẽ để lại một sự khủng hoảng nghiêm trọng về nhiều mặt trong cộng đồng xã hội Chăm như sau :

- Chấp nhận tiếng Chăm cải biên của BBSSCC là đồng nghĩa với sự hủy bỏ chủ trương bảo tồn ngôn ngữ chữ viết truyền thống Chăm, một di sản tinh thần dân tộc đã lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.
- Ở mức độ nhỏ, nó tạo thêm gánh nặng trong việc học tập tiếng Chăm. Vì chữ viết Chăm cải biên của BBSSCC phức tạp hơn nhiều so với chữ viết và tiếng Chăm truyền thống.
- Nó cũng thiếu công dụng trên thực tế, vì con em người Chăm học tập tiếng Chăm của BBSSCC không đọc được *akhar thrah* Chăm mà đồng bào Chăm đang sử dụng,

tức là họ không còn tự hào với kho tàng văn học Chăm được xem như là một di sản quý giá cần phải bảo tồn.

– Một khi đã thấm nhuần với tiếng Chăm cải biên của BBSSCC, các con em Chăm không còn quan tâm đến các văn bản Chăm thuộc các thể loại liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo, văn học Chăm được viết theo *akhar thrah* Chăm truyền thống nữa. Kể từ đó, thế hệ con em này dần dần không thừa nhận dân tộc Chăm đã có một nền văn minh văn tự.

– Tiếng Chăm cải biên của BBSSCC cũng sẽ dẫn đến nhiều sự mâu thuẫn trong gia đình và xã hội; giữa những người học chữ cải biên của BBSSCC và những ai vẫn còn tiếp tục sử dụng *akhar thrah* truyền thống. Sự mâu thuẫn này, nếu ở mức độ nhỏ, thì có thể quay mặt với nhau. Nếu ở mức độ lớn trầm trọng hơn, có thể dẫn đến sự xung đột đáng tiếc.

– Sự hiện diện của tiếng Chăm cải biên này cũng sẽ làm cho xã hội người Chăm phân rã thành hai nhóm đối kháng càng lúc càng rõ rệt. Nhóm tự cho mình là những người tuân thủ việc giữ gìn bảo vệ bản sắc, ngôn ngữ chữ viết *akhar thrah* Chăm truyền thống và nhóm tự hào cho rằng mình được đào tạo qua trường lớp chính quy của BBSSCC, dù là chữ Chăm cải biên. Kể từ đó, có những trường hợp sẽ xảy ra như con khinh cha, nhỏ khinh lớn, bạn bè bài bác nhau về vấn đề *akhar thrah* Chăm truyền thống và *akhar thrah* Chăm của BBSSCC.

– Việc sửa đổi tiếng Chăm truyền thống một cách vô tình đã tỏ rõ thái độ bất kính đối với tiền nhân. Vì cho rằng các bậc tiền nhân đã sai trong cách sáng tạo qui luật chữ viết Chăm, nên bây giờ BBSSCC phải chuẩn hóa lại cho đúng. Sự thật, tiền nhân không sai mà ngược lại BBSSCC đã sai.

– Việc cải biến *akhar thrah* Chăm của BBSSCC cũng vô tình tạo ra phong trào khinh thường các bậc tu sĩ, bô lão người Chăm. BBSSCC cho họ là những tầng lớp không có kiến thức về chữ Chăm và cho *akhar thrah* truyền thống

Chăm là thứ chữ Chăm cổ điển không còn phù hợp với thời đại này nữa. Nhưng trên thực tế, chính các tầng lớp tu sĩ, bô lão này là người từ xưa đến nay và cả mai sau đang nắm giữ chìa khóa trong việc truyền đạt ngôn ngữ và chữ viết *akhar thrah* Chăm truyền thống thông qua các nghi lễ và tín ngưỡng dân gian, chứ không phải là BBSSCC.

Sau cùng, Abd. Karim kết luận rằng, một dân tộc không thể có hai chữ viết khác nhau được. Chính vì thế người Chăm cần phải dứt khoát chọn lựa, hoặc *akhar thrah* Chăm truyền thống hay *akhar thrah* Chăm cải biên của BBSSCC. Đây là ưu khuyết điểm của hai giải pháp :

– Chấp nhận giáo trình cải biến của BBSSCC tức là chấp nhận con em Chăm cấp sách đến trường để học một loại chữ Chăm mới do BBSSCC chế biến để rồi họ không còn đọc được kho tàng văn chương Chăm còn lưu hành viết bằng *akhar thrah* Chăm truyền thống cũng như chữ viết mà chính các chức sắc Ahier-Awal, bô lão, trí thức Chăm và ngay cả cha mẹ của con em Chăm đang sử dụng hôm nay. Đây là một chủ trương hoàn toàn đi ngược lại với chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam nhằm bảo tồn di sản ngôn ngữ chữ viết của các dân tộc ít người.

– Chấp nhận *akhar thrah* truyền thống là chữ viết phổ thông mà chức sắc Ahier-Awal, bô lão, trí thức Chăm đang sử dụng hôm nay tức là yêu cầu BBSSCC phải chỉnh lý lại sách giáo trình dạy tiếng Chăm cho phù hợp với chữ Chăm truyền thống. Đây là giải pháp tốt và rất phù hợp với nguyện vọng của đồng bào Chăm đồng thời đúng với chủ trương bảo tồn ngôn ngữ chữ viết của Đảng và Nhà nước Việt Nam đề ra.

### **Kết luận**

Qua hai ngày hội thảo trong bầu không khí cởi mở, tranh luận sôi nổi, nghiêm túc về mặt khoa học và cuối cùng

đa số đại biểu đều nhất trí đưa ra kết luận như sau :

1). *Akhar thrah* Chăm lưu hành từ thời Po Romé (1627-1651) cho đến nay không phải chữ viết Chăm cổ điển mà là chữ viết phổ thông được sử dụng trong mọi lãnh vực như hành chánh, pháp lý, văn học, tín ngưỡng, v.v. Và *akhar thrah* này vẫn còn lưu hành trong cộng đồng chức sắc Ahiér-Awal, bô lão, trí thức và giới nghiên cứu Chăm hôm nay.

2). Hơn 4 thế kỷ lưu hành từ thế hệ này đến thế hệ khác, *akhar thrah* là một loại chữ viết Chăm có một hệ thống rất ổn định về qui luật chính tả và cấu trúc ngữ pháp. Và *akhar thrah* này, cũng như một số ngôn ngữ chữ viết khác, có một số trường hợp bất qui tắc mà dân tộc Chăm luôn luôn tôn trọng và phải học thuộc lòng. Vì đây là di sản thiêng liêng của một dân tộc, không ai có quyền cải biến khi chưa có đầy đủ bằng chứng khoa học.

3). Bước vào năm 1978, *akhar thrah* Chăm đã bị cải biên do BBSSCC. Tiếc rằng, sự chỉnh lý của BBSSCC đã biến *akhar thrah* Chăm thành một chữ viết hoàn toàn khác với chữ Chăm truyền thống mà các bậc chức sắc Ahiér-Awal, bô lão, trí thức và giới nghiên cứu Chăm đang sử dụng hôm nay.

4). Đa số đại biểu công nhận rằng, sách giáo trình cải biên chữ Chăm của BBSSCC đã ít nhiều đóng góp vào việc phát triển phong trào dạy và học chữ Chăm trong nhà trường. Tuy nhiên, giáo trình BBSSCC không giúp học sinh đọc được *akhar thrah* Chăm truyền thống do các bậc tu sĩ, bô lão và cha mẹ của họ đang sử dụng hôm nay. Chính vì thế, nguyện vọng của đa số đại biểu là yêu cầu BBSSCC phải chỉnh lý lại sách giáo trình làm thế nào cho phù hợp với qui luật *akhar thrah* truyền thống của đồng bào Chăm.

Chỉnh đốn lại giáo trình giảng dạy của BBSSCC

theo chữ *akhar thrah* truyền thống là nhu cầu cần thiết và cấp bách của đồng bào và tri thức Chăm nhằm bảo tồn di sản ngôn ngữ và chữ viết của dân tộc Chăm đúng với chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam đề ra cũng như hiến chương UNESCO về việc bảo tồn ngôn ngữ chữ viết của các dân tộc trên thế giới./.

**Phụ lục**  
**Biên bản của hội thảo về**  
**Lịch Sử Ngôn Ngữ và Chữ Viết Chăm**

Hội thảo «Lịch sử Ngôn ngữ và Chữ viết Chăm» diễn ra hai ngày (từ ngày 21/9/ đến ngày 22/9/2006). Hội thảo có tất cả 15 nhà khoa học từ các nước khác nhau như Pháp, Nhật, Mã Lai, Mỹ và Việt Nam đến tham dự.

- 1). Abd. Karim (Viện Bảo tàng thế giới Mã Lai)
- 2). Dominique Nguyen (Programme Monde malais-Monde indochinois)
- 3). Fatimah Hoa (Programme Monde malais -Monde indochinois)
- 4). Lộ Minh Trại (Ban Biên soạn sách chữ Chăm)
- 5). Lưu Quang Sang (Hội Bảo tồn Văn hóa truyền thống Champa)
- 6). Nguyễn Văn Tỷ (Ban Biên soạn sách chữ Chăm)
- 7). Phú Văn Hãn (Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ-Viện KHXH Việt Nam)
- 8). Po Dharma (EFEO)
- 9). Quảng Văn Đại (Ông Hang Chăm)
- 10). Shine Toshihiko (Tokyo University of Foreign Studies)
- 11). Sử Thị Thu Trang (Sinh viên Master Đại học Malaya, Malaysia)
- 12). Thành Phần (Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn T.P Hồ Chí Minh)
- 13). Thành Phú Bá (Hội Bảo tồn Văn hóa truyền thống Champa)

- 14). Thuận Ngọc Liêm (Ban Biên soạn sách chữ Chăm)
- 15). Trương Văn Món (Trung tâm Văn hóa Chăm -Phan Rang)

Hội thảo nhất trí bầu đoàn chủ tịch như sau :

PGS. TS. Po Dharma -Chủ trì hội nghị  
Dato' Ts. Adi Taha – Chủ tọa phiên khai mạc  
TS. Thành Phần – Chủ tọa phiên 1  
Ông. Lưu Quang Sang – Chủ tọa phiên 2  
TS. Phú Văn Hẩn – Chủ tọa phiên 3  
Ông. Nguyễn Văn Ty – Chủ tọa phiên 4  
Ông. Thành Phú Bá – Chủ tọa phiên 5  
Ông. Trương Văn Món – Thư kí hội thảo

Qua hai ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc và thảo luận sôi nổi với nhiều ý kiến tranh luận, hội thảo đi đến kết luận và nhất trí với 06 nội dung sau đây :

1) *Akhar thrah* là chữ viết của dân tộc Chăm đã có từ lâu đời, truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, là di sản văn hóa thiêng liêng của dân tộc Chăm và là di sản văn hóa của nhân loại đã được công nhận trong hiến chương của UNESCO.

Vì vậy, mọi sự cải biến *akhar thrah* phải có lý do chính đáng và phải có sự đồng ý của toàn thể dân tộc Chăm mà người đại diện cho họ là các bậc tu sĩ, bô lão, trí thức, nhà nghiên cứu hiện đang dùng *akhar thrah* này trong cuộc sống hàng ngày.

2) Cũng như tất cả dân tộc có chữ viết trên thế giới, dân tộc Chăm chỉ có một ngôn ngữ và một chữ viết phổ thông : Đó là *akhar thrah*. Tiếng nói của dân tộc Chăm có thể biến âm tùy theo thời gian và theo khu vực, nhưng chữ viết dân tộc Chăm luôn luôn cố định.

Ngôn ngữ chữ viết Chăm trên đường thoái hóa

3) Trong quá trình lịch sử, chữ viết của dân tộc Chăm cũng như bất cứ chữ viết nào trên thế giới không tránh khỏi qui luật cải tiến. Tuy nhiên, sự cải tiến này luôn luôn gắn liền với qui luật ngôn ngữ và dựa vào cơ sở khoa học nghiêm túc.

4) Chủ nhân của *akhar thrah* phải là toàn thể dân tộc Chăm mà người đại diện tiêu biểu là các bậc tu sĩ, bô lão, trí thức, nhà nghiên cứu hiện đang sử dụng *akhar thrah*.

5) *Akhar thrah* Chăm lưu hành từ thế kỷ thứ 17 cho đến hôm nay không phải là chữ viết cổ mà là chữ viết phổ thông, có qui luật rất ổn định và có hệ thống vững chắc. *Akhar thrah* Chăm không bao giờ có *paoh gak*, *craoh aw* luôn luôn phải có *dar tha* và không bao giờ có *baluw* trên *dar tha-dar dua*.

6) Như bất cứ ngôn ngữ nào trên thế giới, *Akhar thrah* Chăm có quy tắc và bất qui tắc riêng mà người học phải chấp nhận. Vì đây là di sản văn hóa thiêng liêng của một dân tộc nên không ai có quyền sửa đổi hoặc cải biến.

Hội thảo kết thúc vào lúc 17 giờ 00 ngày 22/9/2006 và biên bản này đã được đọc cho mọi người có mặt trong hội thảo cùng nghe, nhất trí và đồng ký tên sau đây :

Kuala Lumpur, Malaysia ngày 22/9/2006

\* Biên bản này gồm tất cả là 3 trang. Đồng ký tên

Nghệ thuật chữ viết Chăm trên đường thoái hóa

Abd. Karim (Viện Bảo tàng thế giới Mã Lai) <i>Karim</i>	Quảng Văn Đại (Ông Hàng) <i>QVĐ</i>
Dominique Nguyễn (Programme Monde malais-Monde indochinois) <i>nd</i>	Thành Phú Bá (Hội Bảo tồn Văn hóa truyền thống Champa) <i>ThanhPhuBa</i>
Fatimah Hoa (Programme Monde malais-Monde indochinois) <i>h</i>	Shine Toshihiko (Tokyo University of Foreign Studies) <i>新井 利彦</i>
Lý Minh Trại (Ban Biên soạn sách chữ Chăm) <i>LMTr</i>	Sử Thị Thu Trang (Sinh viên Master của Đại học Malaya, Malaysia) <i>ThiThuTrang</i>
Lưu Quang Sang (Hội Bảo tồn Văn hóa truyền thống Champa) <i>LQS</i>	Thành Phần (Đại học Quốc gia T.P Hồ Chí Minh) <i>TP</i>
Nguyễn Văn Tý (Ban Biên soạn sách chữ Chăm) <i>NVT</i>	Thuần Ngọc Liên (Ban Biên soạn sách chữ Chăm) <i>TL</i>
Phú Văn Hân (Viện Khoa học xã hội Vùng Nam Bộ) <i>PhuVanHan</i>	Trương Văn Mến (Trung tâm Văn hóa Chăm - Phan Rang) <i>TruongVanMen</i>
Pu Dharma (LFEO) <i>Pu Dharma</i>	

Bài tường trình và biên bản hội thảo này đã gửi đến Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Việt Nam, Đại Sứ Quán Việt Nam tại Mã Lai, Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Ninh Thuận và các cơ quan khác như Sở Giáo Dục và Đào Tạo, Sở Văn Hóa và Thông Tin, Ban Biên Soạn Sách Chữ Chăm, Trung Tâm Nghiên Cứu Văn Hóa Chăm của Ninh Thuận./.